

Số: 22/CBTT/LILAMA 69-1

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 05 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1**

- Mã chứng khoán: L61
- Địa chỉ: Số 17 đường Lý Thái Tổ, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh.
- Điện thoại: 02223.821212
- Email: mail@lilama69-1.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và các tài liệu có liên quan..

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/05/2025 tại địa chỉ website: www.lilama69-1.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

1. BB số 08/BB-ĐHĐCĐ
2. NQ số 15/NQ-ĐHĐCĐ
3. Các tài liệu liên quan

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin



Ngô Minh Tâm

Số: 15 /NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 tổ chức ngày 29 tháng 05 năm 2025;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu thông qua các quyết định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 ngày 29 tháng 05 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 được tổ chức vào ngày 29 tháng 05 năm 2025 với 13 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 5.945.422 cổ phần tương đương 78,47 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024, phương hướng và nhiệm vụ năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 (Chi tiết theo Báo cáo kèm theo).

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD, đầu tư năm 2024, phương hướng và nhiệm vụ SXKD, đầu tư năm 2025 của Công ty như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH theo NQ ĐHCĐ năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,00	123,94	82,63
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(55,0)	(56,12)	
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,5	16,17	154,00
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	40,0	28,12	70,30
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Triệu đồng	12,0	12,27	102,75
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0	0
7	Chia cổ tức	%	0%	0%	0

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2025

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH năm 2025
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,0
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(72)
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,0
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	49,2
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Tr.đ/người/tháng	12,20
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0
7	Chia cổ tức	%	0

(Chi tiết theo Báo cáo kèm theo)

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024, phương hướng và nhiệm vụ năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 (Chi tiết theo Báo cáo kèm theo).

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Tài sản - Nguồn vốn

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
I	TỔNG TÀI SẢN	Đồng	655,479,450,676
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	621,167,167,706
2	Tài sản dài hạn	Đồng	34,312,282,970
II	TỔNG NGUỒN VỐN	Đồng	655,479,450,676
1	Nợ phải trả	Đồng	686,857,896,907
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	(31,378,446,231)

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	123,940,599,360
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	(56,124,140,144)
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	(56,124,140,144)

3. Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính

* Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

3.1. Tại ngày 31/12/2024, Công ty đang theo dõi một số khoản công nợ trên các khoản mục phải thu, phải trả với giá trị lần lượt tại từng khoản mục như sau:

Khoản mục	Giá trị (đồng)
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	24.304.422.253
Trả trước cho người bán ngắn hạn	911.212.433
Phải thu ngắn hạn khác	3.660.820.065
Phải trả người bán ngắn hạn	71.918.326.924
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	10.277.500.114

Phải trả ngắn hạn khác

2.732.756.447

Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các biên bản đối chiếu, xác nhận công nợ tại ngày 31/12/2024 của các khoản công nợ nói trên. Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được tính chính xác của số dư các khoản mục nêu trên trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu có liên quan (nếu có) trên Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

3.2. Công ty đang theo dõi các khoản công nợ phải thu ngắn hạn khác đã quá hạn thanh toán với tổng dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2024 là 4 tỷ VND. Tuy nhiên, chúng tôi không thu thập được các đánh giá về khả năng thu hồi và cơ sở trích lập dự phòng của Công ty đối với các khoản phải thu này tại ngày 31/12/2024. Do đó, chúng tôi không xác định được liệu có cần phải điều chỉnh chỉ tiêu "Dự phòng nợ phải thu khó đòi" tại thời điểm 31/12/2024 và các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty hay không.

3.3. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty cho thấy:

- Công ty đã lỗ liên tiếp 03 năm, lỗ lũy kế đến 31/12/2024 (mã số 421) là 175,57 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu (mã số 400) âm 31,38 tỷ đồng;

- Số dư phải trả (mã số 300) là 686,86 tỷ đồng, lớn gấp 21,89 lần vốn chủ sở hữu (mã số 400);

- Số dư nợ ngắn hạn (mã số 310) lớn hơn tài sản ngắn hạn (mã số 100) 65,69 tỷ đồng;

- Tổng số nợ phải trả đang quá hạn thanh toán của Công ty là 569,31 tỷ đồng (trong đó nợ phải trả người bán là 121,34 tỷ đồng, nợ gốc vay là 288,39 tỷ đồng, nợ lãi vay là 101,19 tỷ đồng, nợ thuế là 12,61 tỷ đồng, nợ bảo hiểm xã hội là 45,78 tỷ đồng);

- Trong năm, Công ty ghi nhận khoản lỗ 56,12 tỷ đồng, lưu chuyển tiền thuần trong năm âm 17,1 triệu đồng;

- Đối với các khoản vay, nợ thuế tài chính đã quá hạn, các ngân hàng đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa án và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm và toàn bộ các tài sản hợp pháp khác của Công ty để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Đối với các khoản vay, nợ thuế tài chính đã quá hạn, các Ngân hàng đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa án và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm và toàn bộ các tài sản hợp pháp khác của Công ty để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Những vấn đề này cho thấy có các yếu tố trọng yếu dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024 của Công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

3.4. Tại thời điểm 01/01/2024 và 31/12/2024, Công ty đang ghi nhận chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình tại khoản mục "Hàng tồn kho" trên

Bảng Cân đối kế toán với tổng số tiền lần lượt là 482,24 tỷ VND và 425,31 tỷ VND. Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các bằng chứng phù hợp để có thể xác định được tính chính xác của giá trị khối lượng dở dang của các công trình tại 01/01/2024 và 31/12/2024 cũng như cơ sở kết chuyển giá vốn trong năm tương ứng. Do đó, chúng tôi không thể đánh giá tính phù hợp cũng như đưa ra các điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với chỉ tiêu "Hàng tồn kho" và các chỉ tiêu khác có liên quan trên Báo cáo tài chính của Công ty.

Điều 5: Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2025 như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Số người	Mức lương	Thù lao	Số tháng	Thành tiền
I	Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách)					309,60
1	TVHĐQT	01	13,10		12	157,20
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	12,70		12	152,40
II	Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm)					259,20
1	Phó Chủ tịch HĐQT	01		6,00	09	54,00
2	TV HĐQT	02		4,00	12	96,00
3	TV HĐQT	01		4,00	3	12,00
4	TV BKS	02		2,70	12	64,80
5	Thư ký HĐQT	01		2,70	12	32,40
	Tổng cộng (I+II)					568,80

2. Mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Số người	Mức lương	Thù lao	Số tháng	Thành tiền
I	Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách)					152,40
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	12,70		12	152,40
II	Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm)					265,20
1	Phó Chủ tịch HĐQT	01		6,00	12	72,00
2	TVHĐQT	02		4,00	12	96,00
3	TVBKS	02		2,70	12	64,80
4	Thư ký HĐQT	01		2,70	12	32,40

TT	Nội dung	Số người	Mức lương	Thù lao	Số tháng	Thành tiền
	Tổng cộng (I+II)					417,60

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty duyệt chi tiền lương các chức danh quản lý của Công ty theo quy định của pháp luật, quy định của Công ty. Nếu có sự thay đổi về số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thì quỹ lương, quỹ thù lao sẽ được thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 sẽ được thực hiện phù hợp theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và các quy định hiện hành.

Điều 6: Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 bao gồm:

- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt
- ✓ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- ✓ Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán đã nêu thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Điều 7: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và hiệu chỉnh thông tin Công ty (*Chi tiết theo Tờ trình kèm theo*).

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (*Chi tiết theo Tờ trình kèm theo*).

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*Chi tiết theo Tờ trình kèm theo*).

Điều 10: Thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (*Chi tiết theo Tờ trình kèm theo*).

Điều 11: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Phạm Đình San và ông Phạm Thế Kiên theo nguyện vọng cá nhân.

Thông qua việc không bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. Giữ nguyên số thành viên Hội đồng quản trị là 3 người cho đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 12: Triển khai thực hiện Nghị quyết

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/05/2025.

Nơi nhận:

- TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



6/6

Số: 08/BB-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Tên doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần LILAMA 69-1** (sau đây gọi tắt là Công ty)

Địa chỉ: Số 17 đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký doanh nghiệp: Số 2300102253, đăng ký lần đầu ngày 11/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 21/03/2024 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch Đầu tư Bắc Ninh cấp.

Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 30 ngày 29 tháng 05 năm 2025
Kết thúc lúc 11 giờ 30 ngày 29 tháng 05 năm 2025

Địa điểm họp: Hội trường tầng 7 trụ sở Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 (Số 17 đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh).

Chương trình và nội dung đại hội: Theo Chương trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2025 đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua theo tài liệu của Đại hội).

Số đại biểu tham dự: Tổng số cổ đông và người được ủy quyền dự họp tham dự là **13 người**, đại diện cho **5.945.422** cổ phần, chiếm **78,47 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.

Chủ tọa đại hội: Ông Lê Việt Bắc - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Thư ký đại hội: Ông Vũ Xuân Goòng - Thư ký HĐQT.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban Tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
2. Ông Trịnh Quang Hưng - Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KTKT, thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
3. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký của Đại hội.

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người:

- Ông Lê Việt Bắc - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc làm Chủ tọa Đại hội;
 - Ông Ngô Minh Tâm - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng;
 - Ông Trịnh Quang Hưng - Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KTKT;
- Thư ký Ông Vũ Xuân Goòng - Thư ký HĐQT.

4. Ông Ngô Minh Tâm thay mặt Ban Tổ chức thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.

5. Ông Lê Việt Bắc- Phó Chủ tịch HĐQT thay mặt Ban tổ chức đọc Tờ trình Bầu Ban Kiểm phiếu của Đại hội.

Ban Kiểm phiếu gồm 03 người:

- Ông Nguyễn Quang Huy - Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính làm Trưởng ban.

- Ông Nguyễn Văn Viện - Phó Trưởng phòng KTKT làm thành viên.

- Ông Nguyễn Trần Phi Long - Nhân viên phòng VTTB làm thành viên.

Tỷ tán thành: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tỷ lệ không tán thành: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Ý kiến khác: Không có

6. Ông Nguyễn Quang Huy - Trưởng ban kiểm phiếu, thông báo thể lệ biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội.

7. Ông Vũ Xuân Goòng - Trưởng ban Kiểm soát, trình bày báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội: Số cổ đông có mặt trực tiếp và được ủy quyền đại diện hợp lệ tại Đại hội tổ chức ngày hôm nay là 13 người. Số người này đại diện cho **5.945.422** cổ phần, chiếm **78,47 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tất cả các cổ đông và người đại diện được ủy quyền hợp lệ có mặt tại Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức ngày hôm nay đều có đủ tư cách tham dự Đại hội.

Với kết quả nêu trên, căn cứ quy định tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020, Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 có đủ điều kiện để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

II. CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Lê Việt Bắc - Phó Chủ tịch HĐQT, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày “Báo cáo hoạt động năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của HĐQT”.

2. Ông Trịnh Quang Hưng - Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KTKT thay mặt Ban điều hành trình bày “Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024; phương hướng nhiệm vụ năm 2025”.

3. Ông Vũ Xuân Goòng - Trưởng ban Kiểm soát, thay mặt Ban Kiểm soát trình bày “Báo cáo hoạt động năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Ban kiểm soát”.

4. Ông Ngô Minh Tâm - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng trình bày các Tờ trình

- Tờ trình xin thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;

- Tờ trình xin thông qua Báo cáo thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả thù lao, tiền lương năm 2025;

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

5. Ông Lê Việt Bắc - Phó Chủ tịch HĐQT, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày:

- Các Tờ trình về việc: sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hiệu chỉnh thông tin Công ty; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT; sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

- Tờ trình thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (DATC).

III. PHẦN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

1. Ý kiến của cổ đông:

* *Cổ đông Mai Tiến Tự (sở hữu số cổ phần: 130.705 cổ phần) phát biểu ý kiến:*

Tôi đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty và chia sẻ với những khó khăn của Công ty trong thời gian vừa qua. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, tôi cũng đề xuất các vấn đề sau:

- Ban lãnh đạo Công ty cần phải tích cực làm việc với các ngân hàng để đề xuất giãn nợ, giảm bớt lãi vay...

- Tranh thủ sự hỗ trợ từ Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để đẩy nhanh quá trình thoái vốn tại Công ty, đồng thời hỗ trợ Công ty trong việc tìm kiếm việc làm thời gian tới.

- Củng cố mối quan hệ với các đối tác, khách hàng truyền thống để có thêm sự hỗ trợ về việc làm, chia sẻ về tài chính.

* *Cổ đông Bùi Quang Vinh (sở hữu số cổ phần: 49.712 cổ phần) phát biểu ý kiến:*

- Chia sẻ với Ban lãnh đạo Công ty về sự khó khăn, vất vả của Ban lãnh đạo Công ty trong giai đoạn khó khăn hiện nay của Công ty;

- Trong giai đoạn này, đề nghị các CNBCNV cần phải hết sức đoàn kết, cùng nhìn về một hướng để duy trì hoạt động của Công ty.

- Nhất trí với chủ trương hợp tác với DATC về việc mua và xử lý nợ tại các tổ chức tín dụng. Đây là phương án khả thi nhất đối với Công ty trong giai đoạn hiện nay.

- Đề nghị Công ty tăng cường công tác quản trị để tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

* *Cổ đông Ngô Quang Hưng (sở hữu số cổ phần: 42.247 cổ phần) phát biểu ý kiến:*

Đề nghị Đoàn chủ tịch làm rõ thông tin về việc Chỉ cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh ban hành thông báo đấu giá thành và bàn giao tài sản (Trụ sở chính Công ty)

2. Đoàn Chủ tịch và thành viên HĐQT trả lời ý kiến của các cổ đông:

* Ông Lê Việt Bắc - thay mặt Đoàn chủ tịch trả lời ý kiến của các cổ đông và bổ sung thêm các giải trình của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty xin tiếp thu ý kiến của cổ đông Mai Tiến Tự, cổ đông Bùi Quang Vinh, Ngô Quang Hưng, đồng thời cũng xin trả lời các ý kiến của cổ đông như sau:

- Về việc thương thảo với các tổ chức tín dụng để xin giảm lãi, miễn lãi: Về việc này, Công ty đã nhiều lần có văn bản đề nghị các ngân hàng thực hiện việc gia hạn thời gian trả nợ, giảm lãi, miễn lãi. Tuy nhiên, để các ngân hàng đồng ý các đề xuất trên của Công ty thì Công ty phải thu xếp được tài chính để trả nợ gốc cho các ngân hàng, mà việc thu xếp, cân đối tài chính để trả nợ gốc ngân hàng trong giai đoạn hiện nay của Công ty là không thể thực hiện được, bởi lý do: Công ty không có đủ nguồn để trả nợ các ngân hàng.

- Ban lãnh đạo Công ty cũng rất thường xuyên, sát sao trong việc tranh thủ sự trợ giúp của Lãnh đạo Tổng công ty Lắp máy Việt Nam để Tổng công ty hỗ trợ Công ty trong việc thoái vốn. Về phía Tổng công ty Lắp máy Việt Nam cũng rất quan tâm đến việc tháo gỡ các khó khăn để thực hiện thủ tục thoái vốn, LILAMA 69-1 là một trong những đơn vị được Tổng công ty ưu tiên thúc đẩy việc thoái vốn. Tổng công ty cũng rất quyết tâm hỗ trợ LILAMA 69-1 trong việc duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh đến khi hoàn thành thủ tục thoái vốn.

- Đối với việc duy trì quan hệ với đối tác truyền thống để có đủ công ăn việc làm cho người lao động thì hiện nay Công ty vẫn đang tiếp tục thực hiện, điều này đã được thể hiện trong các báo cáo trình đại hội. Khó khăn lớn nhất của Công ty trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh hiện nay là nguồn vốn để thực hiện sản xuất vì Công ty hiện không vay được vốn tín dụng và cơ quan thuế đang cưỡng chế hóa đơn, mỗi lần xuất hóa đơn phải nộp 18% giá trị xuất hóa đơn.

- Đối với việc đấu giá tài sản tại trụ sở Công ty (17 Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh). Về phía LILAMA 69-1 và Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP (cổ đông lớn) không đồng ý với giá đã đấu giá thành công được Chi cục Thi hành dân sự thành phố Bắc Ninh thông báo. Để đảm bảo không thất thoát vốn nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông Công ty, hiện tại, LILAMA 69-1 cùng với Tổng công ty Lắp máy Việt Nam đã làm đơn khiếu nại lên các cấp có thẩm quyền về việc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh thông báo đấu giá thành và bàn giao tài sản. Vì vậy, việc phải bàn giao tài sản chưa thể thực hiện ngay khi chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ông Nguyễn Quang Huy - Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo Biên bản kiểm phiếu thông qua các quyết định tại Đại hội, cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

Tán thành: 5.913.975 cổ phần, chiếm 99,47 % số cổ phần biểu quyết dự họp.
Không tán thành: 33.447 cổ phần, chiếm 0,53 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD, đầu tư năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD, đầu tư năm 2025.

Tán thành: 5.913.975 cổ phần, chiếm 99,47 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 33.447 cổ phần, chiếm 0,53 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Tán thành: 5.913.975 cổ phần, chiếm 99,47 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 33.447 cổ phần, chiếm 0,53 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban kiểm soát.

Tán thành: 5.913.975 cổ phần, chiếm 99,47 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 33.447 cổ phần, chiếm 0,53 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 5: Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024 và phương án chi trả thù lao, tiền lương năm 2025.

Tán thành: 5.945.422 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 6: Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 bao gồm:

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán đã nêu thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Tán thành: 5.945.422 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 7: Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và hiệu chỉnh thông tin Công ty.

Tán thành: 5.945.422 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 8: Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị .

Tán thành: 5.945.422 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 9: Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Tán thành: 5.945.422 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 10: Tờ trình thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam.

Tán thành: 5.945.422 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

Nội dung 11: Tờ trình thông qua về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Phạm Thế Kiên và ông Phạm Đình San theo nguyện vọng cá nhân và không bầu bổ sung thêm thành viên Hội đồng quản trị cho đến hết nhiệm kỳ (Giữ số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện tại là 03 người).

Tán thành: 5.945.422 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Không có ý kiến: Không có

VI. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Đại hội đồng cổ đông đã tán thành với tỷ lệ 100% thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại đồng Cổ đông thường niên năm 2025 và tỷ lệ không tán thành là 0%

2. Ông Trịnh Quang Hưng - Thành viên HĐQT, thay mặt Ban tổ chức đọc diễn văn bế mạc Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 29 tháng 05 năm 2025.

THỦ KÝ ĐẠI HỘI

Vũ Xuân Gòong

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

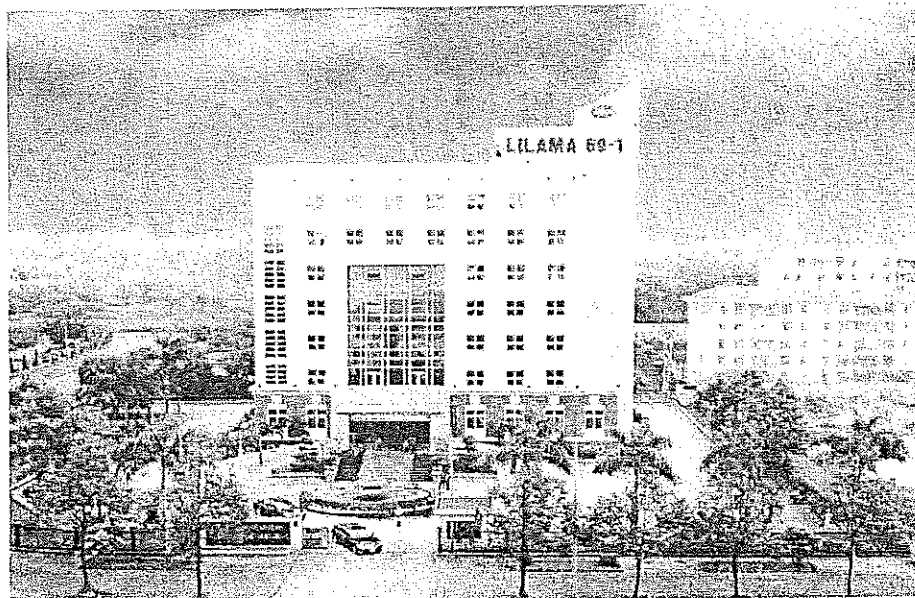
Lê Việt Bắc

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1
Mã chứng khoán: L61



LILAMA 69-1

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025



Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế làm việc của Đại hội.
3. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội.
4. Tờ trình bầu Ban kiểm phiếu.
5. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.
6. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (Báo cáo của Ban điều hành).
7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.
8. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 (Báo cáo tóm tắt);
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.
10. Tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025.
11. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và hiệu chỉnh thông tin Công ty.
12. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT.
13. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
14. Tờ trình thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam.
15. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Phạm Thế Kiên và ông Phạm Đình San.

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

Thời gian Đại hội: Ngày 29 tháng 05 năm 2025 (Thứ năm)
Địa điểm: Phòng họp tầng 2, Trụ sở chính Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
Số 17 Đường Lý Thái Tổ - P. Suối Hoa - TP Bắc Ninh
Nội dung chương trình:

Stt	Nội dung	Thời gian
1	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông 1.1. Đón tiếp, kiểm tra tư cách, lập danh sách cổ đông có mặt. 1.2. Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết cho cổ đông.	8:00 - 8:30
2	Khai mạc Đại hội 2.1. Ban tổ chức khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời. 2.2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thông qua Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu, mời Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký lên làm việc. 2.3. Thông qua quy chế ĐHĐCĐ, Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội 2.4. Thông qua Biên bản thẩm tra tư cách Cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.	8:30 - 8:55
3	Thông qua chương trình làm việc 3.1. Đại hội biểu quyết, thông qua nội dung, chương trình làm việc	8:55 - 9:00
4	Các nội dung làm việc	
	Phần 1: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Lắng ý kiến Cổ đông: 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025; 2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025; 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025; 4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 (Báo cáo tóm tắt); 5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025; 6. Tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025; 7. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và hiệu chỉnh thông tin Công ty; 8. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; 9. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; 10. Tờ trình thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam;	9:00 - 10:30

Stt	Nội dung	Thời gian
	11. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Phạm Thế Kiên và ông Phạm Đình San theo nguyện vọng cá nhân; 10. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có). <i>Các cổ đông thảo luận về các nội dung nêu trên, Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm soát và thành viên có liên quan giải trình các ý kiến của Cổ đông (nếu có).</i>	
5	Phần 2: Cổ đông ghi và bỏ phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội	10:30 - 10:45
6	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc.	10:45 - 11:00
7	Báo cáo và thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết.	11:00 - 11:05
8	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.	11:05 - 11:25
9	Tuyên bố bế mạc Đại hội.	11:30

Lưu ý: Tất cả các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty

Website: www.lilama69-1.com.vn

Quý cổ đông có thể tải tài liệu từ địa chỉ này.

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

QUY CHẾ

Làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Điều 1: Mục đích

Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ đúng theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội thành công.

Điều 2: Thẩm tra tư cách cổ đông

Tất cả các cổ đông hoặc người được ủy quyền đều được thẩm tra để xác định đủ điều kiện tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- * Cổ đông sở hữu cổ phần của công ty theo danh sách được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt đến hết ngày 05 tháng 5 năm 2025 hoặc Người được ủy quyền đã gửi Phiếu đăng ký hoặc Giấy ủy quyền tham dự đến Ban tổ chức trước ngày 25 tháng 05 năm 2025.

- * Cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải xuất trình CCCD/hộ chiếu cho Ban tổ chức Đại hội, sau đó ký xác nhận vào Bản danh sách cổ đông, nhận Phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết và tài liệu khác (nếu có).

- * Người được ủy quyền lại phải xuất trình đầy đủ các văn bản ủy quyền ban đầu để chứng minh sự ủy quyền lại (nếu trước đó chưa đăng ký với Ban tổ chức Đại hội).

Điều 3: Nội quy trong Đại hội

3.1. Về đảm bảo an ninh trật tự cho Đại hội

Tất cả cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải tuân thủ theo những quy định sau đây:

- * Ăn mặc chỉnh tề, lịch sự và ứng xử văn minh.

- * Tắt hoặc để điện thoại di động ở chế độ rung trước khi Đại hội bắt đầu làm việc, Cổ đông muốn trao đổi qua điện thoại (nếu thật cần thiết) xin mời ra bên ngoài hội trường.

- * Ngồi đúng vị trí trong khu vực hội trường do Ban tổ chức Đại hội chỉ định.

- * Không hút thuốc lá, nói chuyện riêng trong thời gian Đại hội làm việc.

- * Nghiêm cấm mọi hành vi gây rối hoặc cản trở trái phép công việc của Đại hội.

3.2. Về thực hiện “Quyền của cổ đông” tại Đại hội

Tất cả cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự Đại hội đều được tham gia vào các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội và trong phạm vi quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, cụ thể như sau:

- * Phát biểu thảo luận tại Đại hội:

- Cổ đông chỉ được tham gia thảo luận những vấn đề có trong nội dung của chương trình đã được Đại hội thông qua. Cách thức phát biểu ngắn gọn, tập trung vào vấn đề trọng tâm cần thảo luận.

- Khi muốn tham gia phát biểu ý kiến thảo luận, cổ đông phải đăng ký và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch, chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký.

- Ý kiến phát biểu của mỗi cổ đông về một nội dung của Đại hội, thời gian không được quá 5 phút, nội dung phát biểu không được trùng với ý kiến của cổ đông khác đã phát biểu trước đó.

* Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:

- Tất cả cổ đông thực hiện quyền biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội theo đúng quy định tại Bản thể lệ biểu quyết đã được Đại hội thông qua.

- Cổ đông chỉ được dùng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành để thực hiện quyền biểu quyết của mình, không biểu quyết thay cho cổ đông khác.

3.3. Về trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tọa

* Chủ tọa điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, tuân thủ đúng các thể lệ và quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi quyết định của chủ tọa phải theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

* Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề khác có liên quan trong suốt quá trình làm việc của Đại hội.

* Chủ tọa chỉ định Tổng Giám đốc và các thành viên HĐQT giải trình hoặc trực tiếp giải trình, giải đáp các ý kiến chính đáng của cổ đông về những vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT hoặc Ban điều hành.

* Chủ tọa có quyền yêu cầu cổ đông dừng phát biểu trong trường hợp ý kiến phát biểu của cổ đông quá dài, không đúng trọng tâm hoặc phát biểu thiếu tinh thần xây dựng.

3.4. Về trách nhiệm của thư ký Đại hội

* Ghi chép đầy đủ trung thực mọi nội dung, diễn biến của Đại hội, đặc biệt là những vấn đề đã được cổ đông thảo luận biểu quyết thông qua.

* Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp để thông qua tại Đại hội.

3.5. Về trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

* Phát phiếu, thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu một cách công bằng trung thực tuân thủ đúng theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và thể lệ biểu quyết đã được Đại hội thông qua.

* Xác định chính xác, đầy đủ kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội để báo cáo với đoàn Chủ tịch và công bố công khai trước Đại hội.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, đề nghị Đại hội cho ý kiến và biểu quyết thông qua làm cơ sở điều hành Đại hội.

Bắc ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Việt Bắc

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1**

Căn cứ luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, tất cả cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đều có quyền biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội; mỗi cổ phần bằng 01 Phiếu biểu quyết. Cổ đông dự Đại hội không được sử dụng Thẻ biểu quyết của mình để biểu quyết thay cho cổ đông khác. Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội được thực hiện bằng hai hình thức như sau:

I. Hình thức biểu quyết trực tiếp bằng giờ Thẻ biểu quyết

Mỗi cổ đông dự Đại hội được ban tổ chức phát một Thẻ biểu quyết màu **Hồng**. Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty, trên Thẻ biểu quyết có ghi tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

Cổ đông dùng thẻ biểu quyết để thông qua các nội dung theo đề nghị của Ban tổ chức và Đoàn Chủ tịch.

II. Hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

1. Bỏ phiếu thông qua các báo cáo tại Đại hội

Mỗi cổ đông dự Đại hội được ban tổ chức phát một Phiếu biểu quyết màu **Trắng**; Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty, trên Phiếu biểu quyết có ghi tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

Cổ đông dùng Phiếu biểu quyết để thông qua các nội dung sau:

- 1.1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025;
- 1.2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025;
- 1.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025;
- 1.4. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Báo cáo tóm tắt);
- 1.5. Kết quả chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 và phương án chi trả năm 2025 cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- 1.6. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025;
- 1.7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hiệu chỉnh thông tin Công ty;

- 1.8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- 1.9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- 1.10. Tờ trình thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam.

Mỗi nội dung nêu trên có ba (03) ý kiến biểu quyết tương ứng với ba (03) cột: *Tán thành, Không tán thành và Ý kiến khác*. Cổ đông biểu quyết theo ý kiến nào cho từng nội dung cụ thể thì đánh dấu “X” vào cột tương ứng với ý kiến biểu quyết của mình.

* Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu do ban tổ chức Đại hội phát hành, ghi rõ các nội dung cần biểu quyết và được đóng dấu của Công ty;

* Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:

- Phiếu biểu quyết không do Ban tổ chức phát hành;
- Phiếu biểu quyết để trống (không biểu quyết cho nội dung nào), hoặc đánh dấu “X” vào hai hoặc ba cột;
- Phiếu biểu quyết tẩy xóa, rách nát.

III. Kiểm phiếu và công bố kết quả

1. Kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng giờ thẻ

- a. Nếu tất cả cổ đông dự họp giờ Thẻ biểu quyết thống nhất theo một ý kiến cho nội dung nào đó, như vậy đồng nghĩa là nội dung đó được Đại hội thông qua; Ban kiểm phiếu sẽ không thu thẻ biểu quyết để kiểm phiếu.
- b. Nếu một nội dung nào đó mà các cổ đông dự họp biểu quyết với hai hoặc ba ý kiến khác nhau; Ban kiểm phiếu sẽ chỉ thu thẻ biểu quyết của ý kiến có số thẻ biểu quyết ít hơn để kiểm phiếu. Căn cứ vào kết quả tỷ lệ biểu quyết đồng ý sẽ xác định nội dung đó có được Đại hội thông qua hay không.

2. Kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành phát và thu Phiếu biểu quyết trước sự chứng kiến của các cổ đông dự họp;
- Ngay sau khi các cổ đông hoàn thành việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện việc kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát đương nhiệm;
- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu do Ban tổ chức chuẩn bị sẵn với nội dung theo đúng quy định hiện hành;
- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội tán thành. Đối với việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hiệu chỉnh thông tin Công ty; việc thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam

phải có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội tán thành.

- Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

IV. Xử lý khiếu nại về biểu quyết

Những khiếu nại của cổ đông liên quan đến kết quả biểu quyết sẽ do Đoàn chủ tịch giải quyết ngay tại Đại hội.

Trên đây là thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, xin thông báo để các Cổ đông nắm rõ và thực hiện.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-1
TP. BẮC NINH - T. BẮC NINH



Lê Việt Bắc

Số: 07/TTr - HĐQT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc: Bầu Ban kiểm phiếu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Điều 19, Điều 20 của Điều lệ Công ty về việc biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội, để xác định kết quả biểu quyết thông qua các quyết định và kết quả bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 đề cử và giới thiệu nhân sự Ban kiểm phiếu tại Đại hội gồm các ông có tên sau:

1. Ông Nguyễn Quang Huy - Phó Trưởng phòng TCHC làm Trưởng ban.
2. Ông Nguyễn Văn Viện - Phó Trưởng phòng KTKT làm thành viên.
3. Ông Trần Phi Long - Nhân viên phòng VTTB làm thành viên.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 xem xét cho ý kiến biểu quyết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.



Lê Việt Bắc

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về kết quả hoạt động SXKD năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 năm 2024 ngày 31/5/2024.

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:

Bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 gặp rất nhiều khó khăn về tài chính, việc làm, nguồn nhân lực... Doanh thu của năm vẫn dựa vào 3 lĩnh vực kinh doanh chủ yếu: lắp đặt, gia công chế tạo cơ khí, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình công nghiệp.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH theo NQ ĐHCĐ năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,00	123,94	82,63
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(55,0)	(56,12)	
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,5	16,17	154,00
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	40,0	28,12	70,30
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Triệu đồng	12,0	12,27	102,75
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0	0
7	Chia cổ tức	%	0%	0%	0

Năm 2024, Công ty ghi nhận khoản lỗ 56,12 tỷ đồng, nguyên nhân là do những tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ những năm

trước. Vì vậy, năm 2024 mặc dù doanh thu của Công ty sụt giảm mạnh nhưng Công ty vẫn phải phát sinh các chi phí, bao gồm:

+ Chi phí tài chính: 44,59 tỷ đồng.

+ Chi phí khác: 11,53 tỷ đồng (bao gồm lãi chậm nộp thuế, bảo hiểm, tiền thuê đất, án phí các vụ kiện....).

2. Đánh giá chung kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2024

a) Thuận lợi

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo kịp thời và có hiệu quả từ phía Tổng công ty lắp máy Việt Nam. Đồng thời, Công ty vẫn duy trì được mối quan hệ tốt với một số khách hàng, do đó, Công ty nhận được sự giúp đỡ của một số đối tác như TVC, Tân Phát, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn 1, Viện cơ khí Narime, Coma 26... nên Công ty vẫn ký được một số hợp đồng để thực hiện trong năm 2024 như: Sửa chữa Nhiệt điện Thăng Long (Quảng Ninh), triển khai dự án LPG Yên Hưng (Quảng Ninh), hoàn thiện dự án Đốt rác Thăng Long (Bắc Ninh) và một số hợp đồng nhỏ khác để giải quyết được việc làm cho một bộ phận người lao động trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

b) Khó khăn

Về tài chính:

Trong năm 2024, Công ty hết sức khó khăn về nguồn vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh bởi các tổ chức tín dụng đã ngừng cấp hạn mức tín dụng cho Công ty, nguyên nhân do Công ty đã phát sinh nợ quá hạn và phát sinh lợi nhuận âm từ các năm trước. Nguồn vốn để Công ty duy trì hoạt động là dựa trên sự hợp tác hỗ trợ của đối tác lâu năm, đây là khó khăn lớn nhất đối với Công ty trong năm vừa qua, đồng thời cũng là một thách thức vô cùng lớn đối với Công ty trong thời gian tới. Công ty có thể dừng hoạt động sản xuất kinh doanh bất cứ lúc nào do thiếu vốn.

Do tình hình tài chính ngày càng xấu đi, cổ phiếu L61 của Công ty đã được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chuyển xuống giao dịch tài sản UPCoM từ ngày 30/5/2024.

Về thị trường việc làm:

Nguồn công việc chuyển tiếp từ năm 2023 sang năm 2024 là không còn nhiều. Sự cạnh tranh trên thị trường để tìm kiếm công việc ngày càng gay gắt cả ở thị trường trong nước và nước ngoài. Thêm vào đó uy tín, thương hiệu của Công ty suy giảm trầm trọng trong những năm gần đây do khó khăn về tài chính dẫn tới Công ty rất khó khăn trong việc tìm kiếm và ký kết các hợp đồng kinh tế đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

Về nguồn nhân lực:

Do tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, cùng với việc thường xuyên nợ lương, nợ bảo hiểm và các điều kiện đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động giảm sút nên dẫn đến tình trạng người lao động bỏ

việc và mất lòng tin vào Công ty. Lực lượng lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều, Công ty thường xuyên phải thuê đơn vị cung cấp nhân lực với đơn giá cao và tay nghề yếu làm giảm năng suất lao động giảm hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty bị chảy mất lao động có tay nghề và trình độ chuyên môn cao.

3. Về công tác đầu tư

3.1. Đầu tư xây dựng cơ bản, máy móc thiết bị thi công: Không có.

3.2. Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:

Đến thời điểm 31/12/2024, Công ty còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị đầu tư là: **465.084.200 đồng** trong đó:

- Góp vốn tham gia thành lập Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi với giá trị 300.000.000 đồng. Tuy nhiên đến nay dự án đã dừng thực hiện. LILAMA 69-1 đã có chủ trương thoái vốn khỏi dự án này nhưng không thực hiện được.

- Góp vốn cùng Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để thành lập Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD - một pháp nhân tại Brunei nhằm thực hiện thi công lắp đặt Dự án Nhà máy phân đạm A/U Brunei và tìm kiếm các dự án xây lắp khác tại Brunei. Công ty nắm giữ tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết 1%. Theo quyết định 31A/QĐ-HĐQT ngày 15/08/2022 về việc điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài, Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD đã hoàn thành các công việc theo Hợp đồng chính và quyết toán Hợp đồng trong năm 2022. Nhu cầu vốn của Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD trong giai đoạn bảo hành đến tháng 11/2026 không lớn và để đảm bảo việc thu hồi về khoản vốn đầu tư ra nước ngoài trong thời gian sớm nhất, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 quyết định thu hồi lại vốn đầu tư ra nước ngoài lại và giảm từ 30.000 USD còn 7.390 USD, tương đương 10.000 (mười nghìn) đô la Brunei và tương ứng với: 165.084.200 đồng Việt Nam.

4. Về công tác triển khai Đề án tái cấu trúc Công ty

Do tình hình sản xuất kinh doanh không tốt và nhiều lý do khác nhau nên mặc dù Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng tìm kiếm các nhà đầu tư để tham gia vào việc thoái vốn, cơ cấu lại Công ty nhưng chưa thể thực hiện được do một số thủ tục, điều kiện thoái vốn chưa đáp ứng được yêu cầu của nhà đầu tư. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc Công ty chưa thể xây dựng được chiến lược một cách dài hạn và đồng bộ, việc định hướng sản xuất kinh doanh gặp nhiều lúng túng, chủ yếu xử lý, điều hành theo sự vụ, tình thế, mang tính ngắn hạn.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Việt Bắc	Chủ tịch HĐQT	Bầu ngày 12/1/2024	19	100 %	

			Miễn nhiệm ngày 20/3/2024			
			Bầu ngày 20/3/2024			
2	Ông Phạm Đình San	Phó Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 20/3/2024	10	53 %	Điều trị bệnh
3	Ông Ngô Minh Tâm	Thành viên	Bầu bổ sung ngày 21/4/2022	19	100 %	
4	Ông Phạm Thế Kiên	Thành viên	Bầu ngày 28/4/2021	12	63 %	Bận công tác
5	Ông Trịnh Quang Hưng	Thành viên	Bầu ngày 29/5/2023	19	100 %	

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 kỳ họp tập trung và 10 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên của Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình hình và đưa ra các ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét một cách khách quan, dân chủ, cẩn trọng trước khi ban hành Nghị quyết/Quyết định. Những vấn đề, chủ trương lớn của Công ty, đều được Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp mở rộng lấy ý kiến đóng góp của đội ngũ cán bộ quản lý trong Công ty từ cấp trưởng các đơn vị trở lên.

b) Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Trong năm 2024, HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT. Các thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc cũng thường xuyên nhận được thông báo từ người phụ trách HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các Nghị quyết, Quyết định kịp thời dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của đa số các thành viên HĐQT đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông, Tổng công ty Lắp máy Việt Nam và các Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

- Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, đầy đủ các hoạt động sản xuất của Công ty. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đưa ra những ý kiến chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện để Ban điều hành chủ động trong hoạt động điều hành sản xuất.

- Trong năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo sát sao công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 31/5/2024, hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng hạn Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2023, Báo cáo tài chính quý 1,2,3 và quý 4 năm 2024.

- Hội đồng quản trị đã yêu cầu và thường xuyên đôn đốc thực hiện quyết toán các dự án để đánh giá tổng thể dự án, phân tích nguyên nhân, xử lý các tồn tại, hạn chế theo đúng quy định.

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo sát sao, kịp thời công tác thu hồi vật tư, trang thiết bị tại các công trường vào giai đoạn kết thúc công trình.

** Đánh giá kết quả quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024*

- Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhiều áp lực từ phía các cơ thuế, bảo hiểm, các tổ chức tín dụng, người lao động, nhà cung cấp. Tuy nhiên, trước những khó khăn đó, HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã rất cố gắng, nỗ lực để điều hành Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế, quy định Công ty.

- Công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm chưa hiệu quả, năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường ngày càng suy giảm.

- Tình hình tài chính Công ty mất cân đối nghiêm trọng, phát sinh tăng các khoản nợ tín dụng, nợ ngân sách nhà nước, nợ người lao động, nợ nhà cung cấp....

- Số lượng lao động bỏ việc, nghỉ việc nhiều, tình hình giải quyết chế độ chính sách đối với người lao động không được kịp thời.

3. Những hạn chế, tồn tại của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đánh giá còn một số hạn chế, tồn tại như sau:

- Chưa xây dựng được định hướng phát triển lâu dài cho Công ty; thiếu các giải pháp phù hợp trong quản lý; chưa quyết liệt trong quản lý để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Năng lực cạnh tranh của Công ty ngày càng giảm sút, năng lực sản xuất đi xuống.

- Tình hình tài chính mất cân đối nghiêm trọng, các khoản nợ phải trả đang lớn hơn năng lực sản xuất kinh doanh hiện có của Công ty.

- Một số nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty chưa được triển khai thực hiện kịp thời.

- Công tác tái cấu trúc Công ty còn chậm và chưa có giải pháp đột phá.

- Chưa thiết lập được công tác kiểm toán nội bộ theo quy định.

4. Việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát

Việc thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT được thực

hiện theo kế hoạch và sẽ được báo cáo chi tiết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

Như đã phân tích ở trên, năm 2025 việc duy trì hoạt động sản xuất là rất khó khăn, Công ty phải đối mặt với khả năng phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh bất cứ lúc nào, bởi:

- Công ty không thể vay vốn được các ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, vì vậy trong năm 2025, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chỉ hoạt động ở mức duy trì.

- Cơ quan thuế đã tiến hành cưỡng chế thuế bằng biện pháp cưỡng chế hóa đơn GTGT.

- Uy tín và các nguồn lực phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty đang sụt giảm nghiêm trọng gây khó khăn trong việc tìm kiếm, tiếp cận nguồn công việc.

- Người lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều.

Trên cơ sở nhận định đầy đủ các khó khăn, thuận lợi năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty xác định phương hướng nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2025 như sau:

- Tiếp tục tìm biện pháp để thoái 100% vốn nhà nước tại Công ty LILAMA 69-1 theo nội dung của đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Tập trung tìm các giải pháp cơ cấu lại tài chính của Công ty, trong đó có cơ cấu lại các khoản nợ. Huy động nguồn vốn từ các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân để chi trả một phần công nợ, tái thiết lại tình hình tài chính Công ty. Đảm bảo đầy đủ nguồn lực để thực hiện các hợp đồng kinh tế trong thời gian tới.

- Kiện toàn lại nhân sự và công tác tổ chức của Hội đồng quản trị. Chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành sản xuất để giữ uy tín của Công ty trên thị trường.

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam để nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ trong công tác tìm kiếm việc làm, thu hồi vốn.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế, theo sát các diễn biến của nền kinh tế, sẵn sàng có các biện pháp điều chỉnh linh hoạt, kịp thời và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực, điều kiện của Công ty để có dòng tiền duy trì bộ máy, nguồn nhân lực của Công ty trong thời gian tái cơ cấu Công ty, phục vụ cho việc phục hồi sản xuất của Công ty sau này.

- Từng bước xây dựng lại công tác quản trị Công ty theo tình hình mới, đặc biệt quan tâm đến công tác khoán và công tác quản lý chi phí.

- Ổn định tâm lý người lao động để người lao động dần yên tâm, tập trung vào việc hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo quyết toán các dự án, hợp đồng đã hoàn thành đúng quy định để đánh giá thực chất hiệu quả từng dự án, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân để xảy ra thất thoát, lãng phí.

- Tuyệt đối không để phát sinh thêm các khoản lỗ từ sản xuất trực tiếp đối với các hợp đồng mới thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác về quan hệ cổ đông nhằm xử lý một cách khách quan, toàn diện và kịp thời mọi vướng mắc (nếu có) giữa cổ đông với Công ty.

1. Các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH năm 2025	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,0	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(72)	
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,0	
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	49,2	
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Tr.đ/người/tháng	12,20	
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	
7	Chia cổ tức	%	0	

Năm 2025, Công ty dự kiến doanh thu 150 tỷ đồng thì Công ty vẫn tiếp tục phát sinh trong năm các chi phí ước tính từ âm 72 tỷ đồng, trong đó bao gồm:

- + Chi phí khấu hao: 9,00 tỷ đồng.
- + Chi phí CCDC phân bổ dần: 0,5 tỷ đồng.
- + Chi phí quản lý doanh nghiệp: 9,50 tỷ đồng.
- + Chi phí lãi vay các tổ chức tín dụng: 45,00 tỷ đồng.
- + Chi phí lãi chậm nộp thuế, BHXH: 8,00 tỷ đồng

2. Các giải pháp thực hiện

a) Về công tác sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường

- Tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, ưu tiên giải quyết kịp thời các vướng mắc cho sản xuất trực tiếp, thực hiện thành các hợp đồng đang thi công như: Dự án kho LPG Yên Hưng - Quảng Ninh và các dự án sửa chữa bảo dưỡng, chế tạo.

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên các thế mạnh và ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty là: lắp đặt, chế tạo cơ khí, sửa chữa bảo dưỡng các công trình công nghiệp.

- Duy trì quan hệ với các khách hàng truyền thống của Công ty nhất là khách hàng cùng đồng hành với chúng ta trong lúc khó khăn này như TCV, Tân Phát, NĐ Nghi Sơn 1 để có nguồn công việc mới. Đồng thời, từng bước mở rộng thị trường để duy trì được lực lượng lao động như hiện nay. Tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với các đối tác chiến lược có tiềm năng để trở thành nhà cung cấp dịch vụ thường xuyên, liên tục theo các thỏa thuận hợp tác lâu dài, phát triển thị trường theo hướng tham gia vào chuỗi sản xuất của các khách hàng lớn.

b) Về công tác tài chính

- Từng bước khắc phục khó khăn hiện tại đảm bảo huy động đủ nguồn vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện thành công các hợp đồng kinh tế đã có đạt chỉ tiêu kinh tế đề ra.

- Tăng cường công tác nghiệm thu, thu hồi vốn để đảm bảo dòng tiền thi công các hợp đồng kinh tế đã ký kết.

- Nghiên cứu việc hợp tác với các tổ chức mua bán nợ để cơ cấu lại các khoản nợ, tăng cường biện pháp để thu hồi các khoản nợ khó đòi; tái cơ cấu tài sản của Công ty; thanh lý các tài sản không còn khả năng hoặc không có nhu cầu sử dụng để có nguồn vốn tái đầu tư sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác thu hồi vốn, hạn chế tối đa nợ xấu.

Với những khó khăn về tài chính như trên, biện pháp được ưu tiên hiện nay của Công ty là việc tìm kiếm và hợp tác với một đơn vị có chức năng mua bán nợ là một giải pháp cơ cấu tài chính trung và dài hạn, giúp Công ty từng bước phục hồi năng lực tài chính, duy trì hoạt động và phát triển ổn định trong thời gian tới.

c) Về tổ chức, nhân sự

- Đối với các phòng chức năng, Công ty tiếp tục rà soát xây dựng vị trí định biên công việc, thực hiện công tác kiêm nhiệm đảm bảo bộ máy gọn nhẹ theo tình hình thực tế của Công ty.

- Đối với đơn vị sản xuất trực tiếp xây dựng mỗi lĩnh vực một đơn vị thi công chủ đạo. Giảm tỷ lệ lao động gián tiếp tại các đơn vị thi công trực tiếp nhằm nâng cao hiệu quả SXKD. Nâng cao quyền tự chủ cho các đơn vị sản xuất trong việc tổ chức bố trí nhân lực phù hợp, hiệu quả và nâng cao ý thức trách nhiệm cho đơn vị sản xuất trong việc thực hiện các giải pháp giữ chân người lao động.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ; hạn chế sự bị động trong công tác quản lý cán bộ, bố trí nhân lực.

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị cổ đông!

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 kính trình trước Đại hội.

Xin cảm ơn các Quý vị cổ đông đã quan tâm lắng nghe.

Xin kính chúc các quý vị cổ đông, quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội hoàn thành toàn bộ các nội dung chương trình đã đề ra./.



Lê Việt Bắc

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 gặp rất nhiều khó khăn về tài chính, việc làm, nguồn nhân lực, áp lực về giải quyết pháp lý từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp... ngày càng cao, cụ thể như:

- Nguồn việc chuyển tiếp từ các hợp đồng đã ký còn lại không nhiều, các dự án đang ở giai đoạn kết thúc và bàn giao. Hiện tại và trong tương lai gần chưa có dự án mới trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm của Công ty được triển khai, thêm vào đó sự cạnh tranh khốc liệt trong công tác chào thầu đến từ các đơn vị hoạt động cùng lĩnh vực.

- Khó khăn về tài chính kéo dài nhiều năm của Công ty, cùng với việc Công ty bị cơ quan thuế phong toả hoá đơn từ ngày 29/12/2023 đến ngày 25/12/2024, mỗi lần xuất hoá đơn phải nộp 18% giá trị xuất hoá đơn nên không có khả năng mở rộng SXKD, vốn lưu động ngày càng bị thu hẹp, nguồn nhân lực giảm sút nghiêm trọng, các CBCNV có tay nghề rời bỏ Công ty hàng loạt, nhân lực ngày càng thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn tay nghề.

Công ty phải đối mặt với nhiều vụ kiện từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp, người lao động.....

Tuy nhiên, trong năm 2024, tập thể CBCNV trong Công ty đã hết sức cố gắng, nỗ lực khắc phục các khó khăn nêu trên tập trung mọi nguồn lực thực hiện một số dự án trọng điểm như: hoàn thiện dự án nhiệt điện đốt rác Thăng Long, Sửa chữa bảo dưỡng Nhà máy Nhiệt điện Thăng Long và triển khai lắp đặt dự án LPG Yên Hưng (Quảng Ninh)... và thu được kết quả nhất định. Đồng thời, Công ty cũng đẩy mạnh nhiều biện pháp để thực hiện thu hồi vốn tại một số dự án đã hoàn thành. Ban điều hành xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1.1. Thuận lợi:

Mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn có một lực lượng lao động còn ở lại, gắn bó với Công ty để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo kịp thời và có hiệu quả từ phía Tổng công ty lắp máy Việt Nam. Đồng thời, Công ty vẫn duy trì được mối quan hệ tốt với một số khách hàng, do đó, Công ty nhận được sự giúp đỡ của một số đối tác như TVC, Tân Phát, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn 1, Viện cơ khí Narime, Coma 26... nên Công ty vẫn ký được một số hợp đồng để thực hiện trong năm 2024 như: Sửa chữa Nhiệt điện Thăng Long (Quảng Ninh), triển khai dự án LPG Yên Hưng (Quảng Ninh), hoàn thiện dự án Đốt rác Thăng Long (Bắc Ninh) và một số hợp đồng nhỏ khác để giải quyết được việc làm cho một bộ phận người lao động trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

1.2. Khó khăn:

a) Về công tác tài chính:

Tình hình tài chính của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, khối lượng công việc các dự án không còn nhiều nên dẫn đến thiếu hụt dòng tiền thu về, đã làm cho việc thực hiện chi trả nợ nhà cung cấp, nợ thuế, nợ bảo hiểm, nợ vay tại các tổ chức tín dụng, phải chịu lãi quá hạn...làm ảnh hưởng lớn tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Về công tác thi công các dự án

Nguồn hợp đồng kinh tế không còn nhiều, các tổ chức tín dụng không cung cấp hạn mức do Công ty phát sinh nợ quá hạn dẫn đến việc huy động tài chính thực hiện các dự án gần như không thể thực hiện được. Các nhà cung cấp dừng hợp tác dẫn đến các đơn vị sản xuất luôn trong tình trạng thiếu phương tiện máy móc, vật tư vật liệu và công cụ dụng cụ thi công, do vậy, khối lượng thực hiện, doanh thu và dòng tiền của từng dự án không đủ chi trả cho dự án.

Công tác chi trả tiền lương cho CBCNV tuy đã được cải thiện nhưng vẫn chậm so với mặt bằng. Lực lượng lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều, Công ty thường xuyên phải tuyển dụng mới hoặc thuê đơn vị cung cấp nhân lực với đơn giá cao và tay nghề yếu làm giảm năng suất lao động giảm hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đối với các dự án chế tạo thiết bị tại nhà máy chế tạo thiết bị KCT do Công ty không có dòng tiền mua sắm vật tư, vật liệu, sắt thép để phục vụ công tác chế tạo, công việc thực hiện gián đoạn dẫn tới tiến độ hợp đồng chậm, lãng phí nhân lực máy móc nhà xưởng do chờ đợi vật tư, mất uy tín với các đối tác. Công ty rất khó khăn để tìm kiếm được các hợp đồng tiếp theo.

Tóm tắt tình hình thi công một số dự án điển hình năm 2024:

* Dự án nhà máy đốt rác thải phát điện Thăng Long: LILAMA 69-1 tiếp tục hoàn thiện các công việc theo các hợp đồng đã ký với Công ty TNHH TTCL Việt Nam (TVC) bao gồm: PO-014 (Gia công, lắp đặt đường ống); PO-029 (Lắp đặt lò hơi, thiết bị); PO-045 (Lắp đặt ống cứu hỏa) và PO-066 (Gia công, lắp đặt KCT nhà BMH).

- Tổng giá trị hợp đồng là: 64.990.099.723 đồng.

- Giá trị doanh thu thực hiện trong năm 2024 là: 21.950.515.859 đồng

- Giá trị doanh thu lũy kế đến hết năm 2024 là: 61.734.719.167 đồng. Hết năm 2024, LILAMA 69-1 đã hoàn thành toàn bộ các công việc theo các hợp đồng đã ký với TVC tại Dự án và tiếp tục thực hiện các công việc phát sinh, bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy theo yêu cầu của TVC và Chủ đầu tư.

* Dự án Sửa chữa nhà máy nhiệt điện Thăng Long - Quảng Ninh:

- Thời gian thi công: tháng 8/2024.

- Giá trị hợp đồng là: 8.616.784.309 đồng.

- Giá trị doanh thu thực tế thực là: 6.065.482.770 đồng

* Dự án kho khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) Yên Hưng - Quảng Ninh:

Trong năm 2024, LILAMA 69-1 tiếp tục hợp tác với Công ty TNHH TTCL Việt Nam (TVC) để thực hiện Dự án kho khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) Yên Hưng - Quảng Ninh. Các hợp đồng đã ký trong năm 2024 bao gồm: PO-015 (Gia công, lắp đặt 02 bồn cứu hỏa); PO-011 (Gia công bồn bể áp lực); PO-019 (Lắp đặt đường ống); PO-003 (Sửa chữa công trình tạm); PO-008 (Nâng, hạ hàng hoá) v

- Tổng giá trị hợp đồng là: 71.864.822.000 đồng.

- Giá trị doanh thu đã thực hiện năm 2024 là: 12.735.409.825 đồng.

* Các dự án Gia công chế tạo tại nhà máy Kết cấu thép Bắc Ninh:

LILAMA 69-1 thực hiện gia công chế tạo một số sản phẩm mới bao gồm:

- + Gia công kết cấu thép cho dự án NĐ Vũng Áng 2 & NĐ Quảng Trạch 1;

- + Gia công ống khói WE;

- + Gia công bồn bể VNTANK;

- + Gia công ống COMA 26, BFS, Hồ Tả Trách;

- Tổng giá trị doanh thu thực hiện năm 2024 là: 4.532.397.750 đồng.

* Các dự án từ Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP:

Trong năm 2024, LILAMA 69-1 đã hoàn thành việc quyết toán một số dự án tồn đọng với Tổng công ty bao gồm: Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2; Dự án Nhiệt điện Vân Phong 1; Dự án Hóa dầu Long Sơn với tổng doanh thu được xác nhận là: 65.359.602.802 đồng.

c) Về công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm

Do năng lực về tài chính, máy móc thiết bị thi công bị giảm sút nên Công ty không đủ điều kiện để tham gia các gói thầu. Chủ yếu thực hiện công tác chào giá cho các khách hàng.

Số lượng, giá trị chào giá, báo giá ít do các đối tác đánh giá không tốt về Công ty trong giai đoạn trước.

Các dự án trúng thầu chủ yếu từ các đối tác quen thuộc như: NM NĐ Nghi Sơn 1, TVC, Tân Phát 686, Coma 26, Viện cơ khí Narime...

Các dự án báo giá chủ yếu sẽ thực hiện cuối năm 2025 và trong năm 2026, đang trong quá trình đàm phán hoặc đánh giá của bên mời chào giá.

Việc để phát sinh nhiều tồn tại, vướng mắc tại các dự án Công ty đã thi công do không đáp ứng được yêu cầu của đối tác dẫn tới uy tín của Công ty đang sụt giảm nghiêm trọng gây khó khăn trong việc tìm kiếm tiếp cận nguồn công việc.

Công ty ngày càng thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng trong đó, thiếu hụt các cán bộ thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu.

Các hợp đồng được ký kết trong năm 2024 với tổng giá trị là 89,48 tỷ đồng.

d) Công tác thu hồi vốn

Công tác thu hồi vốn của Công ty luôn được chú trọng, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp như thường xuyên tổ chức họp tổ thu hồi vốn để rà soát công nợ, gửi văn bản đến các đơn vị nợ để đôn đốc, nhắc nhở việc trả nợ; đề xuất cơ quan thuế hỗ trợ thu hồi nợ... Năm 2024, Công ty đã thu hồi được 108 tỷ đồng từ các hoạt động kinh doanh xây lắp truyền thống.

Tuy nhiên, dư nợ khó đòi của Công ty tích lũy nhiều năm (khoảng 46 tỷ đồng), các khoản công nợ khó đòi buộc Công ty phải thực hiện trích lập dự phòng. Phần lớn công nợ khó đòi trên, đối tác không có khả năng trả nợ, thậm chí, có những khách hàng đã bị Công ty khởi kiện như Dự án Sô đa Chu Lai, toà án đã có những phán quyết buộc khách hàng trả nợ cho Công ty nhưng khách hàng không có khả năng thực hiện việc trả nợ, hiện tại Công ty Cổ phần Sản xuất Sô Đa Chu Lai đang thực hiện các thủ tục phá sản.

đ) Về công tác quản trị, điều hành Công ty:

Do doanh thu giảm mạnh cộng với lãi suất ngân hàng tăng cao nên tạo áp lực lớn đến chi phí cho hoạt động quản lý, vì vậy, Công ty đã phải tiếp tục thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức nhằm tinh gọn bộ máy, tiết giảm chi phí, đồng thời, tăng cường giám sát chặt chẽ tình trạng các dự án có nguy cơ xảy ra thua lỗ nhằm tiết giảm chi phí.

e) Về công tác thực hiện chế độ chính sách với người lao động:

- Mặc dù nguồn công việc của Công ty không có nhiều, nhưng những hợp đồng mà Công ty đảm nhận thi công đều được tập trung tốt nhất để hoàn thành nên Công ty vẫn duy trì nguồn việc cho CBCNV còn gắn bó với Công ty, thực hiện chi

trả tiền lương hàng tháng theo kế hoạch và trả một phần nợ lương còn lại của năm 2022.

- Công ty không có đủ nguồn tiền để trích chuyển kinh phí cho các hoạt động đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên nên cũng làm ảnh hưởng đến các hoạt động phong trào của người lao động, một số quyền lợi của đoàn viên, người lao động không được đảm bảo.

Với những khó khăn trong năm 2024 như đã nêu trên, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH theo NQ ĐHCĐ năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,00	123,94	82,63
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(55,0)	(56,12)	
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,5	16,17	154,00
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	40,0	28,12	70,30
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Triệu đồng	12,0	12,27	102,75
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0	0
7	Chia cổ tức	%	0%	0%	0

Trong đó: Năm 2024, Công ty ghi nhận khoản lỗ (56,12) tỷ đồng, nguyên nhân là do mặc dù doanh thu của Công ty sụt giảm mạnh nhưng Công ty vẫn phải phát sinh các chi phí, bao gồm:

+ Chi phí tài chính: 44,59 tỷ đồng.
+ Chi phí khác: 11,53 tỷ đồng (bao gồm lãi chậm nộp thuế, bảo hiểm, tiền thuê đất, án phí các vụ kiện....).

f) Về việc giải quyết các vụ kiện tại Tòa án:

(Chi tiết xin mời xem báo cáo tổng hợp và các phụ lục đính kèm)

*** Đánh giá kết quả đạt được trong năm 2024:**

- Duy trì công việc ổn định trong năm 2024, chi trả lương CBCNV đúng theo tiến độ thanh toán của CĐT và trả một phần nợ lương cũ của năm 2022.
- Các đối tác đánh giá tương đối tốt tại các công trình đang thi công.
- Nộp ngân sách đầy đủ phần phát sinh trong năm 2024 và một phần tiền thuế nợ cũ của năm 2022.
- Gia hạn chứng chỉ ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018.
- Công tác thu hồi vốn kịp thời.

Ngoài ra còn một số tồn tại dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh chưa thực sự hiệu quả:

- Công tác tiếp thị đầu thầu còn chưa tốt, các hợp đồng lớn mới ký kết trong năm 2024 chủ yếu bắt đầu thực hiện năm 2025 nên giá trị sản lượng và doanh thu 2024 chưa đạt như kế hoạch.

- Công tác khoán chưa được thực hiện kịp thời và triệt để. Việc quyết toán nội bộ các dự án chưa đạt theo kế hoạch.

- Không duy trì được lực lượng lao động ổn định; sử dụng nhiều nhân lực thuê ngoài với đơn giá cao năng suất lao động thấp. Công ty đang thiếu hụt nghiêm trọng lực lượng kỹ sư kỹ thuật và công nhân có tay nghề để đáp ứng được kế hoạch doanh thu năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Về công tác đầu tư năm 2024

2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản, máy móc thiết bị thi công: Không

2.2. Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:

Đến thời điểm 31/12/2024, Công ty còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị đầu tư là: 465.084.200 đồng trong đó:

- Góp vốn tham gia thành lập Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi với giá trị 300.000.000 đồng. Hiện dự án đã dừng triển khai. Khoản đầu tư này đã được trích lập dự phòng.

- Góp vốn cùng Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để thành lập Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD - một pháp nhân tại Brunei nhằm thực hiện thi công lắp đặt Dự án Nhà máy phân đạm A/U Brunei và tìm kiếm các dự án xây lắp khác tại Brunei. Công ty nắm giữ tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết 1%. Tổng số vốn góp ban đầu là 30.000 USD, hiện nay, LILAMA 69-1 đã thu hồi vốn góp, số vốn góp còn lại là 7.390 USD, tương đương 10.000 (mười nghìn) đô la Brunei và tương ứng với: 165.084.200 đồng Việt Nam.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2025

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục sẽ phải đối mặt với nhiều vụ kiện từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp, người lao động..., cùng với đó việc khó khăn về nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh ngày càng lớn. Vì vậy, việc Công ty có nguy cơ phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh là rất cao. Đứng trước thực trạng của Công ty như hiện nay, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty sẽ cố gắng, nỗ lực hết sức để duy trì hoạt động của Công ty, Ban điều hành Công ty đặt ra phương hướng, nhiệm vụ như sau:

A. Mục tiêu chung

- Giữ được sự tồn tại của Công ty, từng bước tái cơ cấu các nguồn lực để Công ty đi vào hoạt động hiệu quả ổn định.

- Thay đổi mô hình quản trị Công ty theo hướng gọn nhẹ, năng động, thích nghi với điều kiện thực tế và xu hướng phát triển của thị trường công việc và xã hội.

- Tạo dựng một tập thể CBCNV đoàn kết, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Lấy phương châm “Công ty Minh bạch - Danh dự - Nghĩa vụ - Trách nhiệm - Quyền lợi - Sòng phẳng” làm kim chỉ nam cho định hướng tồn tại và phát triển lâu dài của Công ty.

B. Mục tiêu cụ thể

1. Đối với công tác sản xuất kinh doanh năm 2025

Trong năm 2025, đánh giá thuận lợi và khó khăn Công ty gặp phải như sau:

** Thuận lợi:*

- Thương hiệu Công ty vẫn được một số đối tác đánh giá cao trong các ngành nghề truyền thống.
- Nhận được sự tin tưởng, giao việc của các đối tác như: TVC, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn 1, TVC, VNTANK, ETEK Power, Viện nghiên cứu cơ khí (Narime), Coma 26...
- Ban lãnh đạo công ty đã định hướng và thực hiện tái cấu trúc nhằm duy trì Công ty, hệ thống quản trị được vận hành thống nhất, chặt chẽ giảm thiểu rủi ro trong quá trình điều hành SXKD.
- Công ty vẫn còn giữ lại được một số ít CBCNV có kinh nghiệm, tay nghề để đảm nhận các dự án/hợp đồng vừa và nhỏ.

** Khó khăn:*

- Các dự án thuộc ngành nghề truyền thống của Công ty không còn nhiều.
- Công ty không còn quan hệ với các tổ chức tín dụng nên rất khó khăn khi triển khai công việc mới và duy trì thi công các dự án dở dang.
- Tiếp tục phải đối mặt với nhiều vụ kiện từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp, người lao động. Vì vậy, việc Công ty bị phát mại các tài sản bảo đảm là hiện hữu, Công ty có nguy cơ phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh là rất cao.
- Chi phí trực tiếp tăng cao (vật tư, nhân công...) dẫn đến giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên cơ sở nhận định đầy đủ các khó khăn, thuận lợi năm 2025, Ban điều hành xác định các nhiệm vụ chủ yếu cần tập trung thực hiện trong năm 2025 như sau:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế, theo sát các diễn biến của nền kinh tế, sẵn sàng có các biện pháp điều chỉnh linh hoạt, kịp thời và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.
- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác khoán và quản lý khoán tại tất cả các đơn vị sản xuất.
- Ổn định tâm lý người lao động để người lao động dần yên tâm, tập trung vào việc hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH năm 2025	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,0	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(72)	
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,0	
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	49,2	
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Tr.đ/người/tháng	12,20	
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	
7	Chia cổ tức	%	0	

(Năm 2025, Công ty dự kiến doanh thu 150 tỷ đồng thì Công ty vẫn tiếp tục phát sinh trong năm các chi phí ước tính từ âm 72 tỷ đồng, trong đó bao gồm:

- + Chi phí khấu hao : 9,00 tỷ đồng.
- + Chi phí CCDC phân bổ dần: 0,5 tỷ đồng.
- + Chi phí quản lý doanh nghiệp : 9,50 tỷ đồng.
- + Chi phí lãi vay các tổ chức tín dụng : 45,00 tỷ đồng.
- + Chi phí lãi chậm nộp thuế, BHXH : 8,00 tỷ đồng

2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025:

Để đạt được các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2025 đã đề ra, Công ty cần từng bước khắc phục những khó khăn, điều hành hoạt động SXKD bằng các giải pháp cụ thể sau:

2.1. Về công tác sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường

- Tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, ưu tiên giải quyết kịp thời các vướng mắc cho sản xuất trực tiếp, thực hiện thành các hợp đồng đang thi công như: Dự án kho LPG Yên Hưng - Quảng Ninh và các dự án sửa chữa bảo dưỡng, chế tạo;

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên các thế mạnh và ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty là: lắp đặt, chế tạo cơ khí, sửa chữa bảo dưỡng các công trình công nghiệp.

- Duy trì quan hệ với các khách hàng truyền thống của Công ty nhất là khách hàng cùng đồng hành với chúng ta trong lúc khó khăn này như TCV, Tân Phát, ND Nghi Sơn 1, Viện cơ khí Narime, Coma 26, Công ty bồn bể Việt Nam... để có nguồn công việc mới. Đồng thời, từng bước mở rộng thị trường để duy trì được lực lượng lao động như hiện nay. Tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với các đối tác chiến lược có tiềm năng để trở thành nhà cung cấp dịch vụ thường xuyên, liên tục theo các thỏa thuận hợp tác lâu dài, phát triển thị trường theo hướng tham gia vào chuỗi sản xuất của các khách hàng lớn.

2.2. Về công tác tài chính

- Từng bước khắc phục khó khăn hiện tại đảm bảo huy động đủ nguồn vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện thành công các hợp đồng kinh tế đã có đạt chỉ tiêu kinh tế đề ra.

- Tăng cường công tác nghiệm thu, quyết toán, thu hồi vốn để đảm bảo dòng tiền thi công các hợp đồng kinh tế đã ký kết.

- Nghiên cứu việc hợp tác với các tổ chức mua bán nợ để cơ cấu lại các khoản nợ, tăng cường biện pháp để thu hồi các khoản nợ khó đòi; tái cơ cấu tài sản của Công ty; thanh lý các tài sản không còn khả năng hoặc không có nhu cầu sử dụng để có nguồn vốn tái đầu tư sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác thu hồi vốn tại các dự án đã hoàn thành, hạn chế tối đa phát sinh nợ xấu.

2.3. Về quản trị, điều hành:

- Thực hiện công tác giao khoán của Công ty đối với 100% các hợp đồng lắp đặt, gia công chế tạo, sửa chữa bảo dưỡng. Tăng cường khoán sâu, khoán rộng để tạo tính chủ động cho các đơn vị nhận khoán, gắn trách nhiệm với quyền lợi trên nguyên tắc song phẳng, lợi ích hài hoà, rủi ro chia sẻ. Từ đó tiếp tục hoàn thiện quy chế khoán đảm bảo hiệu quả kinh doanh, hạn chế các rủi ro về tài chính cho Công ty.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát tài sản, chi phí trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Rà soát lại toàn bộ tài sản của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng, tránh lãng phí, phát sinh chi phí không cần thiết.

2.4. Về tổ chức, nhân sự:

- Đối với các phòng chức năng, Công ty tiếp tục rà soát xây dựng vị trí định biên công việc, thực hiện công tác kiêm nhiệm đảm bảo bộ máy gọn nhẹ theo tình hình thực tế của Công ty.

- Đối với đơn vị sản xuất trực tiếp xây dựng mỗi lĩnh vực một đơn vị thi công chủ đạo. Giảm tỷ lệ lao động gián tiếp tại các đơn vị thi công trực tiếp nhằm nâng cao hiệu quả SXKD. Nâng cao quyền tự chủ cho các đơn vị sản xuất trong việc tổ chức bố trí nhân lực phù hợp, hiệu quả và nâng cao ý thức trách nhiệm cho đơn vị sản xuất trong việc thực hiện các giải pháp giữ chân người lao động.

- Từng bước giải quyết các tồn tại, hạn chế trong việc đảm bảo chế độ, chính sách cho người lao động; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động ngày càng tốt hơn, giúp người lao động yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với Công ty.

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị cổ đông!

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 trình Đại hội. Trước rất

nhieu những khó khăn, thách thức hiện nay của Công ty, Ban điều hành rất mong nhận được nhiều sự quan tâm, đóng góp ý kiến tâm huyết của quý vị cổ đông vào báo cáo này, giúp Ban điều hành có thêm các giải pháp hiệu quả đưa Công ty vượt qua những khó khăn hiện nay.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Việt Bắc

**TỔNG HỢP CÁC VỤ VIỆC
CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG, NHÀ CUNG CẤP ĐÃ RA TÒA ÁN GIẢI QUYẾT**

TT	Vụ việc	Tiến trình của các vụ việc				Án phí phải nộp	Ghi chú
		Phán quyết của Tòa án		Thi hành án dân sự thực thi QĐ của Tòa án			
		Số QĐ	Công nợ phải trả của LILAMA 69-1 theo QĐ của Tòa án	Kê biên tài sản	Đấu giá tài sản		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Các tổ chức tín dụng						
1	Ngân hàng Vietinbank - CN Bắc Ninh	QĐ số 38A/2023/QĐST-KDTM ngày 28/9/2023; QĐ sửa chữa bổ sung số 01/2023/QĐ-SCBS ngày 02/10/2023.	Nợ gốc và lãi đến ngày 18/9/2023 là: 123.440.850.925 VND, Trong đó Nợ gốc: 107.047.922.018 VND Lãi trong hạn: 11.989.277.412 VND Lãi quá hạn: 4.403.651.495 VND	Đã kê biên tài sản đảm bảo	Đã thực hiện các thủ tục đấu giá tài sản 02 lần. Ngày 03/1/2025, Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh có ban hành TB số 12/TB-CCTHADS về việc tạm dừng đấu giá tài sản (Lý do: LILAMA 69-1 và Vietinbank – CN Bắc Ninh đã thỏa thuận được phương án trả nợ). Các tài sản Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh đã thông báo đấu giá gồm: Tài sản 1: Quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 06, tờ bản đồ số 27, diện tích 9.868,8 m2 tại phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 514677 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày	97.860.212 VND	Chi tiết các tài sản theo Phụ lục kèm theo

TT	Vụ việc	Tiến trình của các vụ việc				Án phí phải nộp	Ghi chú
		Phán quyết của Tòa án		Thi hành án dân sự thực thi QĐ của Tòa án			
		Số QĐ	Công nợ phải trả của LILAMA 69-1 theo QĐ của Tòa án	Kê biên tài sản	Đấu giá tài sản		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
					31/3/2020, vào sổ cấp GCN: CT31338, chi phí san lấp. <u>Giá khởi điểm đấu giá: 43.287.939.939 VND</u> Tài sản 2: Thiết bị máy móc <u>Giá khởi điểm đấu giá: 3.214.236.054 VND</u>		
2	Ngân hàng Vietcom bank (VCB) - CN Bắc Ninh	QĐ số 21/2023/QĐST - DS ngày 31/5/2023	Nợ gốc và lãi đến ngày 22/5/2023 là: 19.280.912.811 VND, Trong đó Nợ gốc: 17.990.991.472 VND Lãi trong hạn: 1.148.699.609 VND Lãi quá hạn: 141.221.730 VND	Đã kê biên tài sản đảm bảo	Đã ra thông báo đấu giá lần 3, Thông báo số 116/TB-CCTHADS ngày 17/2/2025 về việc bán đấu giá tài sản là: các máy móc thiết bị, phương tiện giao thông, - Giá khởi điểm cho Lô máy móc thiết bị là: 3.959.182.899 VND - Giá khởi điểm cho Lô phương tiện giao thông (05 xe ô tô bán tài Ford Ranger) là: 153.552.870 VND/l xe	63.640.456 VND	Chi tiết các tài sản theo Phụ lục kèm theo
3	Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - CN Bắc Ninh	QĐ số 03/2023/QĐST - DS ngày 27/12/2023	Nợ gốc và lãi đến ngày 19/12/2023 là: 82.493.276.749 VND, Trong đó Nợ gốc: 68.596.673.454 VND Lãi trong hạn: 9.627.815.273 VND Lãi quá hạn: 3.744.407.394 VND Nợ lãi chậm trả: 524.380.629 VND	- Đã ban hành thông báo thi hành án - Chưa kê biên tài sản đảm bảo		95.246.638 VND	Chi tiết các tài sản theo Phụ lục kèm theo

TT	Vụ việc	Tiến trình của các vụ việc				Án phí phải nộp	Ghi chú
		Phán quyết của Tòa án		Thi hành án dân sự thực thi QĐ của Tòa án			
		Số QĐ	Công nợ phải trả của LILAMA 69-1 theo QĐ của Tòa án	Kê biên tài sản	Đấu giá tài sản		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	Ngân hàng MB – CN Bắc Ninh	QĐ số 20/2023/QĐST - KDTM ngày 30/5/2023	Nợ gốc và lãi đến ngày 29/5/2023 là: 35.739.032.708 VND, Trong đó Nợ gốc: 32.456.681.222 VND Lãi quá hạn: 3.282.451.486 VND	Đã kê biên tài sản đảm bảo,	Đã ban hành thông báo số 1248/TB-CCTHADS ngày 16/7/2024 về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản. Tuy nhiên, đến ngày 1/8/2024, Chi cù THADS thành phố Bắc Ninh đã ban hành thông báo số 1339/TB-CCTHADS về việc dùng đấu giá tài sản (Lý do: LILAMA 69-1 và Ngân hàng MB – CN Bắc Ninh đã thỏa thuận được phương án thi hành án)	143.739.000 VND	Chi tiết các tài sản theo Phụ lục kèm theo
5	Ngân hàng Tiên Phong (TP Bank)	Tòa án đang thực hiện thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm. Theo đơn kiện của TP bank, tạm tính đến 9/2/2023 Lilama 69-1 còn nợ: Nợ gốc: 60.789.147.699 VND Nợ lãi: 2.686.370.541 VND					
6	Ngân hàng SHB	Tòa án đang thực hiện thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm. Theo đơn kiện của SHB, tạm tính đến					

TT	Vụ việc	Tiến trình của các vụ việc				Án phí phải nộp	Ghi chú
		Phán quyết của Tòa án		Thi hành án dân sự thực thi QĐ của Tòa án			
		Số QĐ	Công nợ phải trả của LILAMA 69-1 theo QĐ của Tòa án	Kê biên tài sản	Đấu giá tài sản		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		20/4/2023 Lilama 69-1 còn nợ: Nợ gốc: 1.590.261.096 VND Nợ lãi: 84.111.638 VND Phí phạt: 32.410.031 VND					
II	Các nhà cung cấp						
1	Công ty Cổ phần kinh doanh Thép hình	Quyết định số 11/2023/QĐST - KDTM ngày 23/3/2023 về việc công nhận sự thỏa thuận giữa Công ty Cổ phần kinh doanh Thép hình và Công ty Cổ phần LILAMA 69-1	Nợ gốc và lãi đến ngày 28/2/2023 là: 7.434.713.166 VND, Trong đó Nợ gốc: 6.078.105.227 VND Lãi phát sinh chậm trả: 1.356.607.939 VND			115.434.713 VND	Công ty thép hình đã có văn bản đề nghị Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh phong tỏa tài khoản của LILAMA 69-1 tại Ngân hàng TMCP Bắc Á - CN Bắc Ninh
2	Công ty TNHH kỹ thuật Nam Hải	Bản án số 04/2024/KDTM-ST ngày 17/4/2024	Số tiền: 190.300.000 VNĐ			9.515.000 + 4.758.000	Đã xong, đã quyết định đình chỉ vụ án từ Chi cục THADS

TT	Vụ việc	Tiến trình của các vụ việc				Án phí phải nộp	Ghi chú
		Phán quyết của Tòa án		Thi hành án dân sự thực thi QĐ của Tòa án			
		Số QĐ	Công nợ phải trả của LILAMA 69-1 theo QĐ của Tòa án	Kê biên tài sản	Đấu giá tài sản		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
							thành phố Bắc Ninh
3	Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng	Bản án số 12/2023/KDTM-ST ngày 31/8/2023 của TAND Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	Nợ gốc: 644.345.000 VND Nợ lãi: 130.030.000 VND			34.975.000 + 14.886.000	
4	Công ty TNHH Một thành viên Đóng tàu Phà Rừng	Quyết định số 258/2022/QĐCNTT – KDTM ngày 12/7/2022	Nợ gốc và lãi đến ngày 24/6/2022 là: 1.981.060.324 VND, Trong đó Nợ gốc: 1.727.321.150 VND Lãi phát sinh chậm trả: 253.739.174 VND				
5	Công ty TNHH Việt Thái – Hậu Giang	Quyết định số 04/2025/QĐCNTT – KDTM ngày 21/1/2025	1.128.506.500 VND			22.927.000 VND	

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông một số nội dung chủ yếu sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Tình hình chung

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 gồm có 03 thành viên:

Ông Vũ Xuân Goòng	Trưởng ban kiểm soát
Ông Nguyễn Trường An	Thành viên ban kiểm soát
Ông Ngô Anh Đức	Thành viên ban kiểm soát

Ban kiểm soát hoạt động theo quy chế, tuân thủ đúng các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2023 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 thông qua ngày 31/5/2024.
- Tổ chức 02 cuộc họp Ban kiểm soát theo định kỳ để phân công công tác giữa các thành viên, trao đổi, thống nhất nội dung liên quan đến phạm vi, nhiệm vụ của Ban kiểm soát, đồng thời xem xét, đánh giá báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2024 của Công ty.
- Tổ chức giám sát, xem xét tính phù hợp tại các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT trong năm 2024.
- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.
- Tham dự các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, cũng như tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty.

- Thực hiện báo cáo giám sát định kỳ theo quy định.

3. Việc chi trả tiền lương và thù lao cho Ban kiểm soát năm 2024

- Việc chi trả tiền lương và thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát được Công ty thực hiện thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 31/5/2024 và các văn bản hiện hành, theo đó:

+ Trưởng ban kiểm soát được trả tiền lương chuyên trách là: 12.700.000 đồng/tháng

+ Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao là: 2.700.000 đồng/tháng

+ Tổng thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2024 là: 64,800,000 đồng

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2024

1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Bước vào năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt, cụ thể:

- Khó khăn về tài chính kéo dài nhiều năm của Công ty, nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 không được đảm bảo, có những thời điểm dòng tiền gần như đóng băng, không thể duy trì để thực hiện công việc.

- Công ty bị cơ quan thuế phong toả hoá đơn từ ngày 29/12/2023 đến ngày 25/12/2024, mỗi lần xuất hoá đơn phải nộp 18% giá trị xuất hoá đơn nên không có khả năng mở rộng SXKD, vốn lưu động ngày càng bị thu hẹp, nguồn nhân lực giảm sút nghiêm trọng, các CBCNV có tay nghề rời bỏ Công ty hàng loạt, nhân lực ngày càng thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn tay nghề.

- Nguồn việc chuyển tiếp từ các hợp đồng đã ký còn lại không nhiều, các dự án đang ở giai đoạn kết thúc và bàn giao. Hiện tại và trong tương lai gần chưa có nhiều dự án mới trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm của Công ty được triển khai, thêm vào đó sự cạnh tranh khốc liệt trong công tác chào thầu đến từ các đơn vị hoạt động cùng lĩnh vực.

- Công ty phải đối mặt với nhiều vụ kiện từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp, người lao động..... Vì vậy, việc Công ty bị phát mại các tài sản bảo đảm là hiện hữu, Công ty có nguy cơ phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh là rất cao.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 đạt được như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH theo NQ ĐHCĐ năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,00	123,94	82.63
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(55,0)	(56,12)	
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,5	16,17	154.70
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	40,0	28,12	70.30
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Triệu đồng	12,0	12,27	102.75

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH theo NQ ĐHCĐ năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ %
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0	0
7	Chia cổ tức	%	0%	0%	0

2. Tình hình đầu tư phát triển năm 2024

a. Công tác đầu tư phát triển SXKD: Không có

b. Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Đến thời điểm 31/12/2024, Công ty còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị đầu tư là: 465.084.200 đồng trong đó:

- Góp vốn tham gia thành lập Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi với giá trị 300.000.000 đồng. Tuy nhiên tiến độ triển khai dự án rất chậm vì trong quá trình đầu tư xây dựng nhà máy đã gặp vướng mắc về việc huy động vốn cho đến nay dự án đã dừng thực hiện. LILAMA 69-1 đã có chủ trương thoái vốn khỏi dự án này nhưng hiện Công ty chưa tìm được đối tác để thoái vốn.

- Góp vốn cùng Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để thành lập Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD - một pháp nhân tại Brunei nhằm thực hiện thi công lắp đặt Dự án Nhà máy phân đạm A/U Brunei và tìm kiếm các dự án xây lắp khác tại Brunei. Công ty nắm giữ tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết 1%. Theo quyết định 31A/QĐ-HĐQT ngày 15/08/2022 về việc điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài, Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD đã hoàn thành các công việc theo Hợp đồng chính và quyết toán Hợp đồng trong năm 2022. Nhu cầu vốn của Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD trong giai đoạn bảo hành đến tháng 11/2026 không lớn và để đảm bảo việc thu hồi về khoản vốn đầu tư ra nước ngoài trong thời gian sớm nhất, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 quyết định thu hồi lại vốn đầu tư ra nước ngoài lại và giảm từ 30.000 USD còn 7.390 USD, tương đương 10.000 (mười nghìn) đô la Brunei và tương ứng với: 165.084.200 đồng Việt Nam.

3. Tình hình tài chính Công ty:

3.1. Ý kiến của Kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2024

Số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2024. Tuy nhiên, kiểm toán từ chối đưa ra ý kiến vì những lý do sau:

a. Tại ngày 31/12/2024, Công ty đang theo dõi một số khoản công nợ trên các khoản mục phải thu, phải trả với giá trị lần lượt tại từng khoản mục như sau:

<i>Khoản mục</i>	<i>Giá trị (đồng)</i>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	24.304.422.253
Trả trước cho người bán ngắn hạn	911.212.433
Phải thu ngắn hạn khác	3.660.820.065
Phải trả người bán ngắn hạn	71.918.326.924

Người mua trả tiền trước ngắn hạn

10.277.500.114

Phải trả ngắn hạn khác

2.732.756.447

Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, cơ quan kiểm toán chưa thu thập được đầy đủ các biên bản đối chiếu, xác nhận công nợ tại ngày 31/12/2024 của các khoản công nợ nói trên. Do đó, cơ quan kiểm toán không thể đánh giá được tính chính xác của số dư các khoản mục nêu trên trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu có liên quan (nếu có) trên Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

b. Công ty đang theo dõi các khoản công nợ phải thu ngắn hạn khác đã quá hạn thanh toán với tổng dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2024 là 4 tỷ đồng. Tuy nhiên, cơ quan kiểm toán không thu thập được các đánh giá về khả năng thu hồi và cơ sở trích lập dự phòng của Công ty đối với các khoản phải thu này tại ngày 31/12/2024. Do đó, cơ quan kiểm toán không xác định được liệu có cần phải điều chỉnh chỉ tiêu "Dự phòng nợ phải thu khó đòi" tại thời điểm 31/12/2024 và các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty hay không.

c. Công ty đã lỗ liên tiếp 03 năm, lỗ lũy kế đến 31/12/2024 (mã số 421) là 175,57 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu (mã số 400) âm 31,38 tỷ đồng;

- Số dư phải trả (mã số 300) là 686,86 tỷ đồng, lớn gấp 21,89 lần vốn chủ sở hữu (mã số 400);

- Số dư nợ ngắn hạn (mã số 310) lớn hơn tài sản ngắn hạn (mã số 100) 65,69 tỷ đồng;

- Tổng số nợ phải trả đang quá hạn thanh toán của Công ty là 569,31 tỷ đồng (trong đó nợ phải trả người bán là 121,34 tỷ đồng, nợ gốc vay là 288,39 tỷ đồng, nợ lãi vay là 101,19 tỷ đồng, nợ thuế là 12,61 tỷ đồng, nợ bảo hiểm xã hội là 45,78 tỷ đồng);

- Trong năm, Công ty ghi nhận khoản lỗ 56,12 tỷ đồng, lưu chuyển tiền thuần trong năm âm 17,1 triệu đồng;

Đối với các khoản vay, nợ thuê tài chính đã quá hạn, các ngân hàng đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa án và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm và toàn bộ các tài sản hợp pháp khác của Công ty để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Đối với các khoản vay, nợ thuê tài chính đã quá hạn, các Ngân hàng đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa án và yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm và toàn bộ các tài sản hợp pháp khác của Công ty để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Những vấn đề này cho thấy có các yếu tố trọng yếu dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024 của Công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

d. Tại thời điểm 01/01/2024 và 31/12/2024, Công ty đang ghi nhận chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình tại khoản mục "Hàng tồn kho" trên Bảng Cân đối kế toán với tổng số tiền lần lượt là 482,24 tỷ đồng và 425,31 tỷ đồng. Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, cơ quan kiểm toán chưa thu thập được đầy đủ

các bằng chứng phù hợp để có thể xác định được tính chính xác của giá trị khối lượng dở dang của các công trình tại 01/01/2024 và 31/12/2024 cũng như cơ sở kết chuyển giá vốn trong năm tương ứng. Do đó, cơ quan kiểm toán không thể đánh giá tính phù hợp cũng như đưa ra các điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với chỉ tiêu "Hàng tồn kho" và các chỉ tiêu khác có liên quan trên Báo cáo tài chính của Công ty".

Với việc từ chối đưa ra ý kiến của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC đã nêu trên, điều đó cho thấy tình hình tài chính Công ty đang ở mức nguy cấp và có thể dẫn đến việc Công ty dừng hoạt động bất cứ lúc nào.

3.2. Bảng cân đối kế toán

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
I	Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	621.167.167.706	653.190.791.944
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	421.945.099	439.017.603
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	-	-
3	Các khoản phải thu	130-BCĐKT	179.058.088.342	149.346.046.932
	Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		45.836.770.006	45.836.770.006
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	441.687.134.265	503.405.727.409
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	-	-
II	Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	34.312.282.970	52.927.098.709
1	Phải thu dài hạn khác	210-BCĐKT	300.000.000	1.576.609.699
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	30.299.206.891	47.630.757.974
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	27.825.606.902	34.933.119.708
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	2.355.712.915	12.415.376.596
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	117.887.074	282.261.670
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230-BCĐKT		
4	Bất động sản đầu tư	240-BCĐKT		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	165.084.200	165.084.200
6	Chi phí trả trước dài hạn	260-BCĐKT	3.547.991.879	3.554.646.836
III	Nợ phải trả	300-BCĐKT	686.857.896.907	681.372.196.740
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	686.857.896.907	681.372.196.740
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.847.039.652	1.847.039.652
	- Nợ quá hạn		-	-
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	-	-
IV	Nguồn vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	(31.378.446.231)	24.745.693.913
1	Vốn góp của chủ sở hữu	410-BCĐKT	75.762.000.000	75.762.000.000
	Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	75.762.000.000	75.762.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	412-BCĐKT	14.925.000.000	14.925.000.000
3	Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	49.135.699.152	49.135.699.152
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở	420-BCĐKT	4.367.936.434	4.367.936.434

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2024	Năm 2023
	hữu			
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421-BCĐKT	(175.569.081.817)	(119.444.941.673)
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a-BCĐKT	(119.444.941.673)	(70.589.744.177)
	- LNST chưa phân phối năm nay	421b-BCĐKT	(56.124.140.144)	(48.855.197.496)
V	Kết quả sản xuất kinh doanh			
1	Tổng doanh thu		123.940.599.360	173.008.017.428
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21-BCKQKD	123.940.599.360	171.166.753.067
	- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	195.166.359	1.578.347.720
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD	200.000.000	262.916.641
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	(56.124.140.144)	(48.855.197.496)
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	-(56.124.140.144)	(48.855.197.496)
VI	Các chỉ tiêu khác			
1	Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách	đồng	16.171.944.960	12.018.630.108
	- Trong đó các loại thuế	đồng	16.171.944.960	12.018.630.108
2	Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	(178,86)	(197,43)
3	Tổng nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	Số lần	21,89	27,53
4	Tổng quỹ lương (không bao gồm thầu phụ CCNL)	Tỷ đồng	27,92	55,02
5	Số lao động bình quân/ tháng	Người	191	380
6	Tiền lương bình quân người/tháng	Triệu đồng	12,27	12,07
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	12,27	12,07

3.3. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,96	0,94	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
Tài sản ngắn hạn -Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,22	0,26	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,96	1,04	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	27,53	21,89	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,24	0,19	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(28,54)	(45,28)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	(197,43)	(178,86)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	(6,92)	(8,56)	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(28,54)	(37.01)	

Qua phân tích các chỉ tiêu tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 cho thấy về tình hình tài chính của Công ty đã mất khả năng thanh toán và Công ty đang đối mặt với khả năng không thể hoạt động liên tục.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

1.1. Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 kỳ họp tập trung và 10 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty. Theo đó, những nội dung chính đã được HĐQT chỉ đạo và giám sát thực hiện như sau:

- Đã hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 31/5/2024.

- Đã chỉ đạo và quyết định lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- Giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024.

- Các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc, trực tiếp kiểm tra tình hình các đơn vị sản xuất để nắm bắt tình hình thực tế và chỉ đạo giải quyết khó khăn và vướng mắc phát sinh.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền.

- Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản và Nghị quyết để làm cơ sở cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

1.2. Tổng giám đốc

Hoạt động SXKD của Công ty năm 2024 đã được Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Theo đó:

- Đã tích cực trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đạt kế hoạch doanh thu năm 2024. Tuy nhiên, do tình hình tài chính của Công ty, cùng với khó khăn về thị trường việc làm nên hiệu quả trong công tác này chưa đạt kết quả tốt.

- Đã chỉ đạo quyết liệt công tác giao khoán, thi công các công trình mà Công ty đang đảm nhận đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Đã chỉ đạo, tổ chức công tác lập báo cáo tài chính, quyết liệt trong quản lý thu chi, tiếp tục đánh giá, trích lập dự phòng và xử lý nợ theo quy định.

Nhìn chung trong năm 2024, Tổng giám đốc và ban lãnh đạo Công ty đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty.

2. Quan hệ phối hợp giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty

- + Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định.

- + Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng giám đốc để cùng nắm bắt được tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đưa ra các ý kiến đóng góp để HĐQT cân nhắc, xem xét trước khi ban hành Nghị Quyết, Quyết định.

- + Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông liên quan đến việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

3. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Theo nhận định, năm 2025 sẽ còn rất nhiều khó khăn, thị trường công việc ngày càng hạn hẹp và nhiều sự cạnh tranh. Do đó Ban kiểm soát đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo:

- Tăng cường, quyết liệt trong công tác tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực, điều kiện của Công ty để có dòng tiền duy trì bộ máy, nguồn nhân lực của Công ty trong thời gian tái cơ cấu Công ty, phục vụ cho việc phục hồi sản xuất của Công ty sau này.

- Nghiên cứu việc hợp tác với các tổ chức mua bán nợ để cơ cấu lại các khoản nợ, tăng cường biện pháp để thu hồi các khoản nợ khó đòi; tái cơ cấu tài sản của Công ty; thanh lý các tài sản không còn khả năng hoặc không có nhu cầu sử dụng để có nguồn vốn tái đầu tư sản xuất kinh doanh.

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam để nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ trong công tác tìm kiếm việc làm, thu hồi vốn.

- Tập trung, đẩy mạnh công tác quyết toán đối với các dự án đã hoàn thành. Rà soát, kiểm tra khối lượng và chi phí dở dang đảm bảo chính xác, đầy đủ; Đồng thời rà soát kỹ lưỡng công tác tập hợp hóa đơn, chứng từ đúng kỳ hạn, hợp lệ tránh những trường hợp bị phạt bởi các cơ quan Nhà nước.

- Tích cực tiềm kiểm các đối tác, nhà đầu tư để thoái toàn bộ vốn góp của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam tại Công ty và thoái vốn tại dự án đã đầu tư ra ngoài doanh nghiệp không hiệu quả của Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Năm 2025, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định, cụ thể như sau:

- + Kiểm tra Báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng và cả năm 2025 của Công ty;
- + Đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- + Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty;
- + Tham gia các cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt tình hình SXKD, qua đó phối hợp và trao đổi các vấn đề còn vướng mắc với Ban Tổng giám đốc để tìm cách giải quyết cho phù hợp;
- + Trong quá trình thực hiện, Ban kiểm soát có thể kiểm tra thêm một số nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát tùy vào tình hình cụ thể.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát trong năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần LILAMA 69-1.

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Vũ Xuân Cường

Số: 08 /TTr - HĐQT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

(Chi tiết theo BCTC năm 2024 đã kiểm toán kèm theo).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.



Lê Việt Bắc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2024

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm báo cáo năm 2024	Năm 2023
I	Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	621,167,167,706	653,190,791,944
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	421,945,099	439,017,603
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	-	-
3	Các khoản phải thu	130-BCĐKT	179,058,088,342	149,346,046,932
	Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		45,836,770,006	45,836,770,006
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	441,687,134,265	503,405,727,409
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	-	-
II	Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	34,312,282,970	52,927,098,709
1	Phải thu dài hạn khác	210-BCĐKT	300,000,000	1,576,609,699
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	30,299,206,891	47,630,757,974
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	27,825,606,902	34,933,119,708
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	2,355,712,915	12,415,376,596
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	117,887,074	282,261,670
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230-BCĐKT		
4	Bất động sản đầu tư	240-BCĐKT		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	165,084,200	165,084,200
6	Chi phí trả trước dài hạn	260-BCĐKT	3,547,991,879	3,554,646,836
III	Nợ phải trả	300-BCĐKT	686,857,896,907	681,372,196,740
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	686,857,896,907	681,372,196,740
	Trong đó: - Quỹ khen thưởng phúc lợi		1,847,039,652	1,847,039,652
	- Nợ quá hạn		-	-
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	-	-
IV	Nguồn vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	(31,378,446,231)	24,745,693,913
1	Vốn góp của chủ sở hữu	410-BCĐKT	75,762,000,000	75,762,000,000
	Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	75,762,000,000	75,762,000,000
2	Thặng dư vốn cổ phần	412-BCĐKT	14,925,000,000	14,925,000,000
3	Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	49,135,699,152	49,135,699,152
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420-BCĐKT	4,367,936,434	4,367,936,434
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421-BCĐKT	(175,569,081,817)	(119,444,941,673)
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm	421a-BCĐKT	(119,444,941,673)	(70,589,744,177)

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm báo cáo năm 2024	Năm 2023
	- <i>LNST chưa phân phối năm nay</i>	421b-BCDKT	(56,124,140,144)	(48,855,197,496)
V	Kết quả sản xuất kinh doanh			
1	Tổng doanh thu		124,335,765,719	173,008,017,428
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	123,940,599,360	171,166,753,067
	- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	195,166,359	1,578,347,720
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD	200,000,000	262,916,641
2	Tổng chi phí		180,459,905,863	221,863,214,924
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	(56,124,140,144)	(48,855,197,496)
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	-	-
VI	Các chỉ tiêu khác			
1	Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách	đồng	16,171,944,960	12,018,630,108
	- Trong đó các loại thuế	đồng	16,171,944,960	12,018,630,108
2	Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	178.86	(197.43)
3	Tổng nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	Số lần	(21.89)	27.53
4	Tổng quỹ lương (không bao gồm thầu phụ CCNL)	đồng	28,121,245,000	55,022,222,655
5	Số lao động bình quân/ tháng	Người	191	380
6	Tiền lương bình quân người/tháng	Triệu đồng	12.27	12.07
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	12.27	12.07

Trên đây là Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-
1. Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
PHÓ CHỦ TỊCH


Lê Việt Bắc

Số: 09 /TTr - HĐQT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Căn cứ Quyết định số Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.

Sau khi xem xét hồ sơ giới thiệu năng lực của 3 Công ty kiểm toán, đó là:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt có địa chỉ tại: Tầng 2, Tòa Nhà Platinum Residences, Số 06 Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội.

2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam có địa chỉ tại tầng 15 - toàn nhà Vinaconex 34 Láng Hạ - quận Đống Đa - Hà Nội.

3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC có địa chỉ tại Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Trên đây là 3 công ty kiểm toán độc lập có đủ các điều kiện, năng lực, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán doanh nghiệp niêm yết năm 2025.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, biểu quyết thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán đã nêu thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: HĐQT.

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Việt Bắc

Số: 40 /TTr - HĐQT

Bắc ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao năm thực hiện 2024 và kế hoạch năm 2025 của HĐQT, BKS Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện hành;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và biểu quyết thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần LILAMA 69-1:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Số người	Mức lương	Thù lao	Số tháng	Thành tiền	Chi chú
I	Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách)					309,60	
1	TVHĐQT	01	13,10		12	157,20	
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	12,70		12	152,40	
II	Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm)					259,20	
1	Phó Chủ tịch HĐQT	01		6,00	09	54,00	
2	TV HĐQT	02		4,00	12	96,00	
3	TV HĐQT	01		4,00	3	12,00	
4	TV BKS	02		2,70	12	64,80	
5	Thư ký HĐQT	01		2,70	12	32,40	
	Tổng cộng (I+II)					568,80	

2. Mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần LILAMA 69-1:

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Số người	Mức lương	Thù lao	Số tháng	Thành tiền	Chi chú
I	Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách)					152,40	
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	12,70		12	152,40	
II	Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm)					265,20	
1	Phó Chủ tịch HĐQT	01		6,00	12	72,00	
2	TVHĐQT	02		4,00	12	96,00	
3	TVBKS	02		2,70	12	64,80	
4	Thư ký HĐQT	01		2,70	12	32,40	
	Tổng cộng (I+II)					417,60	

3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty duyệt chi tiền lương các chức danh quản lý của Công ty theo quy định của pháp luật, quy định của Công ty.

4. Nếu có sự thay đổi về số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thì quỹ lương, quỹ thù lao sẽ được thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 sẽ được thực hiện phù hợp theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và các quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-1

TP. BẮC NINH - T. BẮC NINH

Lê Việt Bắc

Số: 44 /TTr - HĐQT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hiệu chỉnh thông tin
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Để phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, cụ thể sửa đổi như sau:

I. Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Ghi chú:

- Ở cột “ Nội dung Điều lệ sửa đổi 2025” - Những phần chữ được “gạch chân” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.
- Những mục, khoản, Điều trong Điều lệ không nêu trong tài liệu dưới đây thì vẫn giữ nguyên như Điều lệ năm 2023.

TT	Nội dung tại Điều lệ năm 2023	Nội dung Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2025
1.	PHẦN MỞ ĐẦU	PHẦN MỞ ĐẦU
	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 tổ chức vào ngày 29 tháng 05 năm 2023.	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 tổ chức vào ngày 29 tháng 05 năm 2025.
2.	CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ
	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, <u>người phụ trách Hội đồng quản trị</u> , thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
3.	CHƯƠNG VII.	CHƯƠNG VII.

TT	Nội dung tại Điều lệ năm 2023	Nội dung Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2025
	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ ba (03) người đến năm (05) người.

II. Về việc hiệu chỉnh thông tin Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Để đảm bảo thống nhất thông tin giữa Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 21/03/2024 do Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh Bắc Ninh cấp cho Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 có dấu “.” (dấu chấm) ở cuối cùng sau tên Công ty. Tuy nhiên, tất cả các dữ liệu, thông tin trên con dấu, đăng ký tài sản của Công ty tại các cơ quan quản lý nhà nước và các văn bản chính thức của Công ty đều không có dấu “.” (dấu chấm) sau tên Công ty.

Do vậy, để có cơ sở đề nghị Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh Bắc Ninh hiệu chỉnh thông tin của Công ty trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho thống nhất các tài liệu và dữ liệu hiện hành của Công ty. Nội dung các thông tin hiệu chỉnh xin ý kiến Đại hội biểu quyết, thông qua như sau:

Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: LILAMA 69-1 Joint Stock Company

Tên Công ty viết tắt: LILAMA 69-1

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hiệu chỉnh thông tin Công ty như đã nêu ở Mục I và Mục II nêu trên.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.



PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Việt Bắc

Số: 12 /TTr - HĐQT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Nhằm phù hợp, tương ứng với việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, cụ thể sửa đổi như sau:

Ghi chú:

- Ở cột “ Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung năm 2025” - Những phần chữ được “gạch chân” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

- Những mục, khoản, Điều trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị không nêu trong tài liệu dưới đây thì vẫn giữ nguyên như Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

TT	Nội dung tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung năm 2025
I	CHƯƠNG II: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	CHƯƠNG II: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
1	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có năm (05) thành viên. Điều lệ Công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị <u>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ ba (03) người đến năm (05) người.</u>
2	Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị 4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười	Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị <u>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế chức Chủ tịch Hội đồng</u>

TT	Nội dung tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung năm 2025
	(10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn.	quản trị hoặc phân công người phụ trách Hội đồng quản trị trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
II	CHƯƠNG VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	CHƯƠNG VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH
1	Điều 23: Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 bao gồm bảy (07) chương, hai mươi ba (23) điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2021. Quy chế này thay thế cho Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quan hệ phối hợp với Ban điều hành ban hành theo Quyết định số 29/QĐ-HĐQT ngày 15/7/2016 của Hội đồng quản trị Công ty.	Điều 23: Hiệu lực thi hành <u>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 bao gồm bảy (07) chương, hai mươi ba (23) điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2025. Quy chế này thay thế cho Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành theo Quyết định số 03/QĐ-HĐQT ngày 10/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.</u>

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty .

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT



Lê Việt Bắc

Số: 13 /TTr - HĐQT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Nhằm phù hợp, tương ứng với việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, cụ thể sửa đổi như sau:

Ghi chú:

- Ở cột “ Nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung năm 2025” - Những phần chữ được “gạch chân” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.
- Những mục, khoản, Điều trong Quy chế nội bộ về quản trị Công ty không nêu trong tài liệu dưới đây thì vẫn giữ nguyên như Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2021)

TT	Nội dung tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2021	Nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung năm 2025
1	Điều 3. Hội đồng quản trị 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.	Điều 3. Hội đồng quản trị 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị: <u>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ ba (03) người đến năm (05) người.</u>
2	Điều 7: Hiệu lực thi hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần LILAMA 69-1 bao gồm bảy (07) điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 05 năm 2021. Quy chế này thay thế cho Quy chế quản trị Công ty được ban hành theo Quyết	Điều 7: Hiệu lực thi hành <u>Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần LILAMA 69-1 bao gồm bảy (07) điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 05 năm 2025. Quy chế này thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được ban hành theo Quyết định số 04/QĐ-</u>

TT	Nội dung tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2021	Nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung năm 2025
	định số 117/QĐ-HĐQT ngày 27/04/2018 của Hội đồng quản trị Công ty.	HĐQT ngày 10/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty .

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Việt Bắc

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1;

Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 18/3/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam thông qua kế hoạch sắp xếp lại các công ty thành viên LILAMA giai đoạn 2024 - 2025;

Nghị quyết số 51/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 ngày 31/5/2024.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông vấn đề sau:

Hiện tại, Công ty đang phải đối mặt áp lực rất lớn về pháp lý đối với các khoản nợ tại một số ngân hàng, nguy cơ Công ty bị tiến hành phát mại tài sản và dừng hoạt động là hiện hữu.

Trước bối cảnh như hiện nay, việc hợp tác với một đơn vị có chức năng mua bán nợ là giải pháp cấp thiết và là một trong những giải pháp để thực hiện cơ cấu lại Công ty đã được đề cập trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

Sau quá trình tìm hiểu, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất lựa chọn Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam là đối tác để thực hiện việc hợp tác mua, xử lý nợ. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua chủ trương hợp tác mua, xử lý nợ giữa Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam.

Một số nội dung cơ bản về chủ trương hợp tác như sau:

I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ NỢ CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

1. Thực trạng sản xuất kinh doanh hiện nay

Trong những năm gần đây, do các yếu tố chủ quan và khách quan, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 (LILAMA 69-1) gặp rất nhiều khó khăn khi nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không đảm bảo, dòng tiền không đủ để duy trì hoạt động, việc tìm kiếm nguồn công việc mới vô cùng khó khăn do thị trường bị thu hẹp, đối thủ cạnh tranh ngày càng nhiều dẫn tới quy mô sản xuất, nguồn lực của Công ty bị sụt giảm nghiêm trọng. Cụ

thể, doanh thu của Công ty năm 2020 đạt 650 tỷ đồng giảm xuống còn 123 tỷ đồng năm 2024; nhân lực năm 2020 là 1.700 người giảm xuống còn 180 người năm 2024; phương tiện máy móc thiết bị thi công không đủ kinh phí để bảo dưỡng định kỳ, thường xuyên nên đã hỏng hóc và xuống cấp trầm trọng.

Mặt khác, xuất phát từ việc tình hình tài chính của Công ty khó khăn, bắt đầu từ tháng 5/2022, Công ty lâm vào tình trạng có nợ quá hạn tại các Ngân hàng nên các tài khoản giao dịch của LILAMA 69-1 tại các tổ chức tín dụng như: BIDV, VietinBank, Vietcombank, TPBank, MBBank, SHB... và một số công ty cho thuê tài chính đã bị ngừng giao dịch. Cùng với đó, Công ty còn có các khoản nợ quá hạn lớn đối với ngân sách nhà nước (thuế, BHXH...). Do không có đủ tài chính để nộp thuế cho cơ quan thuế đúng kỳ hạn, cơ quan thuế đã tiến hành phong tỏa hóa đơn GTGT, mỗi lần xuất hoá đơn Công ty phải nộp 18% giá trị xuất hoá đơn nên không có khả năng mở rộng SXKD, vốn lưu động ngày càng bị thu hẹp, nguồn nhân lực giảm sút nghiêm trọng, các CBCNV có tay nghề rời bỏ Công ty hàng loạt, nhân lực ngày càng thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn tay nghề. Đồng thời, Công ty phải đối mặt với nhiều vụ kiện từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp, người lao động...

Hiện tại, các tổ chức tín dụng và một số nhà cung cấp, đối tác thương mại, người lao động đã khởi kiện Công ty ra tòa án, trong đó một số ngân hàng như VietinBank, Vietcombank, BIDV, MBBank... đã yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh tiến hành kiểm kê, kê biên và xử lý tài sản đảm bảo theo các quyết định của Tòa án. Vì vậy, áp lực về pháp lý đối với các khoản nợ của LILAMA 69-1 với một số ngân hàng rất lớn, nguy cơ Công ty bị tiến hành phát mại tài sản và dừng hoạt động là hiện hữu.

2. Tình hình tài chính

a. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Theo báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, Công ty đã lỗ liên tiếp 03 năm, lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2024, vốn chủ sở hữu âm 31,38 tỷ VND, Công ty mất hoàn toàn vốn chủ sở hữu. Bên cạnh đó, đơn vị kiểm toán từ chối đưa ra ý kiến đối với chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là 425,11 tỷ đồng, đây là khoản chi phí tiềm ẩn lỗ rất lớn của Công ty.

Tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (đến ngày 31/12/2024) như sau:

- Tổng tài sản: 655.479.450.6767 VND
- Vốn chủ sở hữu: (31.378.446.231 VND)
- Doanh thu thuần: 123.940.599.360 VND
- Lợi nhuận sau thuế: (56.124.140.144 VND)
- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: (-21,89)

b. Nợ phải thu

- Tổng số dư nợ phải thu tính đến ngày 31/12/2024: 191.238.424.123 VND
- Khoản nợ phải thu khó đòi: 45.836.770.006 VND. Đối với khoản nợ khó đòi này, Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng theo quy định.

c. Nợ phải trả

Tổng số nợ phải trả đang quá hạn thanh toán của Công ty đến 31/12/2024 là 686,86 tỷ VND (trong đó nợ phải trả người bán là 126,65 tỷ VND, nợ gốc vay các ngân hàng là 288,39 tỷ đồng, nợ thuế là 12,61 tỷ đồng, nợ bảo hiểm xã hội là 46,23 tỷ đồng).

3. Thực trạng các khoản nợ đối với các tổ chức tín dụng và vay cá nhân

Tính đến thời điểm 31/12/2024, các khoản nợ gốc của LILAMA 69-1 với các tổ chức tín dụng và cá nhân, cụ thể như sau:

TT	Tên tổ chức tín dụng cho vay	Nợ gốc (VND)	Lãi chưa trả (VND)
1	VietinBank – CN Bắc Ninh	107.047.922.018	35.707.921.328
2	VietcomBank – CN Bắc Ninh	15.990.991.472	4.835.423.134
3	BIDV – CN Bắc Ninh	65.780.556.772	25.136.810.931
4	MBBank – CN Bắc Ninh	30.079.180.335	10.296.142.856
5	TPBank – CN Thăng Long	60.584.568.371	23.553.095.558
6	SHB – CN Bắc Ninh	1.590.261.096	444.637.657
7	Vay cá nhân	7.266.918.489	1.181.184.241
	Cộng	288.340.398.553	101.155.215.705

(Chi tiết về các khoản nợ của LILAMA 69-1 và tài sản thế chấp tại các ngân hàng theo các Phụ lục đính kèm - tính đến ngày 05/5/2025)

II. SỰ CẦN THIẾT HỢP TÁC MUA, XỬ LÝ NỢ CỦA LILAMA 69-1

1. Lý do và sự cần thiết thực hiện việc hợp tác mua, xử lý nợ

Thực hiện chủ trương thoái toàn bộ phần vốn góp của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP tại LILAMA 69-1, LILAMA 69-1 đã và đang hết sức nỗ lực, cố gắng cùng với Tổng công ty để thực hiện. Tuy nhiên, việc thoái vốn gặp rất nhiều khó khăn trong khi Công ty đang phải đối mặt với nhiều vấn đề để có thể tiếp tục duy trì hoạt động:

- Thủ tục để thực hiện thoái vốn cần thêm nhiều thời gian để thực hiện theo quy định.

- Do tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty không tốt và cùng nhiều lý do khác nhau nên chưa thu hút được các nhà đầu tư quan tâm vào việc thoái vốn và cơ cấu lại Công ty. Trong đó, việc bị phát mại các tài sản có giá trị bởi cơ quan thi hành án dân sự làm ảnh hưởng lớn đến sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư và có nguy cơ dẫn đến phải dừng hoạt động của Công ty.

- Các khoản nợ vay của Công ty tại các tổ chức tín dụng đã quá hạn, làm phát sinh chi phí phạt với lãi suất cao, đồng thời thu hẹp khả năng tiếp cận vốn vay mới

trong giai đoạn cần vốn để duy trì và phục hồi sản xuất - kinh doanh. Trong năm 2024, chỉ tính riêng khoản lãi phải trả các khoản vay quá hạn là 42,52 tỷ đồng.

- Hiện tại, Công ty đang phải chịu các biện pháp cưỡng chế nghiêm ngặt của cơ quan thuế như: cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn, cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản các ngân hàng, tính đến ngày 31/12/2024 Công ty còn nợ quá hạn cơ quan thuế số tiền là 12,61 tỷ đồng.

- Công nợ với nhà cung cấp, thầu phụ cũng đang ở mức cao, kéo dài qua nhiều kỳ kế toán, rủi ro tranh chấp pháp lý ngày càng cao và gây khó khăn trong hoạt động sản xuất, tìm kiếm đầu vào nguyên vật liệu... của Công ty. Tính đến ngày 31/12/2024, Công ty còn nợ quá hạn các nhà cung cấp số tiền là 126,65 tỷ đồng.

- Công tác tìm kiếm công việc, đấu thầu các dự án bị hạn chế do năng lực sản xuất và uy tín của Công ty giảm sút: không thực hiện được bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh bảo hành, hồ sơ dự thầu có một số nội dung không được cơ quan thuế và BHXH xác nhận.

- Nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề của Công ty ngày càng sụt giảm, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc tuyển dụng, huy động thầu phụ, cung ứng nhân lực để thực hiện các nhiệm vụ sản xuất trực tiếp.

Trong bối cảnh đó, việc hợp tác với một đơn vị có chức năng mua, xử lý nợ là giải pháp cấp thiết đối với LILAMA 69-1 hiện nay trong bối cảnh việc thoái vốn chưa thể thực hiện trong thời gian sớm, cụ thể:

- Chuyển đổi các khoản nợ ngân hàng thành nghĩa vụ với đơn vị mua nợ, từ đó, có cơ hội để giảm được phần lãi vay, nợ gốc phải trả và có cơ hội đàm phán điều kiện thanh toán linh hoạt hơn (giãn nợ, chia kỳ trả nợ, giảm áp lực trả ngay), lãi vay phải trả cho đơn vị mua nợ cũng giảm hơn so với lãi phạt quá hạn của ngân hàng.

- Có thêm thời gian, cơ hội để Công ty tiếp tục duy trì nhằm cơ cấu lại hoạt động, đặc biệt việc cơ cấu lại tài sản sẽ hiệu quả hơn.

- Có thêm thời gian, cơ hội để tìm kiếm các nhà đầu tư và có điều kiện hấp dẫn hơn đối với nhà đầu tư, nâng cao tính khả thi trong việc thực hiện thoái vốn.

- Cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi hơn để Công ty có thể tiếp cận các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất - kinh doanh.

- Tránh được nguy cơ bị phát mại tài sản trước mắt và giảm nguy cơ Công ty buộc phải dừng hoạt động.

- Tránh việc Công ty phải xử lý đồng thời nhiều đầu mối nợ với các chi phí tài chính lớn.

Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy việc hợp tác với đơn vị có chức năng mua, xử lý nợ không chỉ mang tính tình thế mà còn là một giải pháp cơ cấu tài chính trung và dài hạn, giúp Công ty có cơ hội từng bước phục hồi năng lực tài chính, ổn định hoạt động sản xuất trong thời gian tới.

2. Mục tiêu của việc thực hiện hợp tác mua, xử lý nợ

- Tiếp tục duy trì hoạt động của LILAMA 69-1 đến khi thực hiện xong việc thoái vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam tại LILAMA 69-1. Đồng thời,

LILAMA 69-1 có điều kiện cơ cấu lại tài chính, rà soát, đánh giá lại tình hình sử dụng tài sản để có phương án hoạt động hiệu quả hơn.

- Hỗ trợ LILAMA 69-1 cơ cấu lại các khoản nợ hiện hữu (tập trung là các khoản nợ vay ngân hàng), chuyển đổi một phần nghĩa vụ nợ để phù hợp hơn với quy mô sản xuất, dòng tiền của Công ty từ đó cải thiện khả năng thanh toán, giảm áp lực tài chính.

- Tạo điều kiện để LILAMA 69-1 tìm kiếm Nhà đầu tư để huy động vốn, có thêm nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm chi phí tài chính và rủi ro pháp lý

3. Đối tượng khoản nợ dự kiến hợp tác

LILAMA 69-1 dự kiến hợp tác với DATC để thực hiện việc mua bán nợ tại các tổ chức tín dụng đã nêu ở điểm 3 mục I.

III. NỘI DUNG HỢP TÁC MUA, XỬ LÝ NỢ GIỮA LILAMA 69-1 VÀ DATC

1. Căn cứ pháp lý để thực hiện

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan;

- Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam (gọi tắt là DATC);

- Nghị quyết số 51/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 ngày 31/5/2024.

2. Tiêu chí để lựa chọn DATC để hợp tác mua, xử lý nợ

Việc đề xuất hợp tác mua, xử lý nợ giữa LILAMA 69-1 và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam (DATC) dựa trên những cơ sở sau:

- DATC là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, đơn vị có đầy đủ pháp nhân và chức năng mua, xử lý nợ theo quy định pháp luật (theo Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 của Chính phủ).

- DATC có năng lực tài chính, có uy tín và kinh nghiệm trong xử lý nợ ngân hàng, nợ thương mại, nợ có yếu tố pháp lý phức tạp, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch.

- DATC có hệ thống pháp lý, cơ chế xử lý nợ để tái cơ cấu tài chính, giúp doanh nghiệp lành mạnh về tài chính, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, việc này rất cần thiết và phù hợp với bối cảnh của LILAMA 69-1 hiện nay.

3. Hình thức hợp tác

- DATC sẽ đàm phán mua lại toàn bộ các khoản nợ của LILAMA 69-1 tại các ngân hàng đã đề xuất. Mức giá DATC quyết định mua nợ căn cứ theo thực trạng khoản nợ, tài sản bảo đảm nợ (dựa trên giá trị sổ sách và khả năng thu hồi) và sẽ được thống nhất với LILAMA 69-1.

- Sau khi LILAMA 69-1 và DATC đạt được thỏa thuận hợp tác, DATC sẽ thực hiện việc mua, xử lý nợ.

- DATC xử lý nợ theo các phương thức được quy định tại Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam – Bộ Tài chính (thu hồi nợ trực tiếp, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, bán nợ ...)

4. Hiệu quả kỳ vọng từ hợp tác với DATC

- LILAMA 69-1 giảm bớt áp lực về tài chính như chi phí tài chính (lãi vay các ngân hàng, lãi phạt, án phí phải nộp.....), cũng như các chi phí khác.

- Hiện nay, cơ quan thi hành án dân sự đang định giá các tài sản của LILAMA 69-1 theo nguyên tắc chỉ định giá những gì doanh nghiệp thế chấp tại ngân hàng và ngân hàng có yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo. Do đó, đối với một số tài sản liên quan đến đất đai, cơ quan thi hành án dân sự khi tiến hành thẩm định giá để xác định giá khởi điểm thực hiện đấu giá, phát mại, không xem xét các yếu tố có liên quan như: lợi thế thương mại của khu đất, quyền thuê đất trong hợp đồng thuê đất... Điều này làm giảm giá trị tài sản của LILAMA 69-1, gây thiệt hại lớn cho Công ty. Việc hợp tác mua bán nợ với DATC sẽ có điều kiện để xác định lại giá trị đối với các tài sản gắn liền với đất sát với giá trị thị trường, tính toán đầy đủ các lợi ích của tài sản theo quy định của pháp luật. Từ đó, tránh được thất thoát vốn của doanh nghiệp, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, trong đó có cổ đông Nhà nước của các bên liên quan.

- Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc thực hiện thoái vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam tại LILAMA 69-1.

- Tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư quan tâm, tham gia hợp tác vào việc tái cơ cấu Công ty.

- DATC tham gia xử lý nợ tại các ngân hàng sẽ giúp LILAMA 69-1 sẽ gỡ bỏ, giảm được tình hình nợ xấu trên Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam (CIC).

- DATC hỗ trợ tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để tận dụng những kinh nghiệm quản trị, trình độ kỹ thuật, kênh phân phối, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp sau tái cấu trúc.

- DATC sẽ hỗ trợ hoạt động của Công ty như điều chỉnh kế hoạch trả nợ, hỗ trợ xây dựng mục tiêu chiến lược để duy trì và phát triển hoạt động sản xuất - kinh doanh.

- Căn cứ theo tình hình thanh toán nợ thực tế, DATC sẽ tạo xem xét, tạo điều kiện cho LILAMA 69-1 được giải chấp một phần tài sản đảm bảo để phục vụ hoạt động sản xuất như: đất đai, nhà xưởng, các phương tiện, máy móc thiết bị. Từ đó tăng cường thêm năng lực máy thi công, có điều kiện giảm giá chào thầu cho các gói thầu đang và sẽ thực hiện. Đặc biệt, LILAMA 69-1 kỳ vọng giữ được lại toàn bộ tài sản tại Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh để tập trung cho mục tiêu duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trường hợp LILAMA 69-1 trả nợ đúng hạn, DATC sẽ xem xét giảm trừ nghĩa vụ trả nợ lãi và một phần nợ gốc (nếu có) cho LILAMA 69-1.

- Trường hợp DATC xử lý tài sản để thu hồi nợ, nếu số tiền thu từ xử lý tài sản (sau khi trừ các chi phí liên quan) lớn hơn số tiền DATC thu nợ, số chênh lệch thừa sẽ trả lại cho LILAMA 69-1.

- Ổn định tâm lý người lao động để người lao động dần yên tâm, tập trung vào việc hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

IV. GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI CÔNG TY SAU KHI DATC HOÀN THÀNH VIỆC MUA VÀ XỬ LÝ NỢ

Sau khi DATC hoàn thành việc mua và xử lý nợ từ các ngân hàng, Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 đưa ra các giải pháp cơ cấu lại Công ty như sau:

1. Về sản xuất kinh doanh

- Ổn định cơ sở sản xuất kinh doanh của Công ty, trong đó có việc dời trụ sở chính của Công ty về tại địa điểm hiện đang đặt làm Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh.

- Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên các thế mạnh và ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty là: lắp đặt, chế tạo cơ khí, sửa chữa bảo dưỡng các công trình công nghiệp.

- Duy trì quan hệ với các khách hàng truyền thống của Công ty nhất là khách hàng cùng đồng hành với chúng ta trong lúc khó khăn như hiện nay. Đồng thời, từng bước mở rộng thị trường để duy trì, củng cố, bổ sung lực lượng lao động nhằm đảm bảo quy mô doanh thu hàng năm từ 150 tỷ đồng trở lên, đảm bảo công việc, thu nhập cho lực lượng lao động từ 300 - 450 người.

- Tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với các đối tác chiến lược có tiềm năng để trở thành nhà cung cấp dịch vụ thường xuyên, liên tục theo các thỏa thuận hợp tác lâu dài, phát triển thị trường theo hướng tham gia vào chuỗi sản xuất của các khách hàng lớn.

- Thực hiện thành công các dự án, hợp đồng đã ký với khách hàng để giữ uy tín với khách hàng, cải thiện năng lực cạnh tranh của Công ty.

2. Về tài chính

- Tích cực thực hiện việc thoái vốn các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp;

- Từng bước khắc phục khó khăn hiện tại, bằng mọi cách huy động đủ nguồn vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện thành công các hợp đồng kinh tế đã có, các hợp đồng sắp ký kết.

- Tăng cường công tác nghiệm thu, thu hồi vốn để đảm bảo dòng tiền thi công các hợp đồng kinh tế đã ký kết.

- Nghiên cứu việc hợp tác với các tổ chức mua bán nợ để cơ cấu lại các khoản nợ, tăng cường biện pháp để thu hồi các khoản nợ khó đòi.

3. Về quản trị, điều hành

- Thực hiện công tác giao khoán của Công ty đối với 100% các hợp đồng lắp đặt, gia công chế tạo, sửa chữa bảo dưỡng. Tăng cường khoán sâu, khoán rộng để tạo tính chủ động cho các đơn vị nhận khoán, gắn trách nhiệm với quyền lợi trên

nguyên tắc sòng phẳng, lợi ích hài hoà, rủi ro chia sẻ. Từ đó tiếp tục hoàn thiện quy chế khoán đảm bảo hiệu quả kinh doanh, hạn chế các rủi ro về tài chính cho Công ty.

- Thực hiện nghiêm túc, sâu sát công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát tài sản, chi phí trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Rà soát lại toàn bộ tài sản của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng, tránh lãng phí, phát sinh chi phí không cần thiết.

4. Về tổ chức, nhân sự

- Kiện toàn lại nhân sự và công tác tổ chức của Hội đồng quản trị. Chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành sản xuất để giữ uy tín của Công ty trên thị trường.

- Đối với đơn vị phòng ban, Công ty tiếp tục rà soát xây dựng vị trí định biên công việc, thực hiện công tác kiêm nhiệm đảm bảo bộ máy gọn nhẹ, linh hoạt.

- Đối với đơn vị sản xuất trực tiếp xây dựng mỗi lĩnh vực một đơn vị thi công chủ đạo (tùy theo tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty có thể bổ sung đơn vị thi công khi cần thiết). Giảm tỷ lệ lao động gián tiếp tại các đơn vị thi công trực tiếp nhằm nâng cao hiệu quả SXKD. Nâng cao quyền tự chủ cho các đơn vị sản xuất trong việc tổ chức bố trí nhân lực phù hợp, hiệu quả và nâng cao ý thức trách nhiệm cho đơn vị sản xuất trong việc thực hiện các giải pháp giữ chân người lao động.

V. ĐỀ XUẤT

Như phân tích ở trên, việc hợp tác giữa LILAMA 69-1 và DATC để xử lý các khoản nợ tại một số ngân hàng thông qua hoạt động mua bán nợ là hết sức cần thiết và cấp bách. Hội đồng quản trị LILAMA 69-1 đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty như sau:

1. Đồng ý chủ trương để LILAMA 69-1 hợp tác xử lý nợ với DATC thông qua hoạt động mua nợ tại các tổ chức tín dụng hiện LILAMA 69-1 đang vay nợ.

2. Phương án mua, xử lý nợ cụ thể đối với từng Ngân hàng sẽ được Hội đồng quản trị báo cáo cấp có thẩm quyền trước khi thực hiện.

Trên đây là chủ trương hợp tác giữa LILAMA 69-1 và DATC để xử lý các khoản nợ và cơ cấu lại Công ty sau khi DATC hoàn thành việc xử lý nợ. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 kính mong các cổ đông tham gia Đại hội cổ đông thường niên 2025 xem xét và chấp thuận.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Việt Bắc

PHỤ LỤC 1: TÀI SẢN THẾ CHẤP TẠI VIETIN BANK – CN BẮC NINH

TT	Tài sản thế chấp tại VietinBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
1	Tài sản 1: Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2020/HĐBĐ/NHCT282-LLM691 ngày 26/05/2020: Tài sản đảm bảo là: Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 6, tờ bản đồ số 27 tại địa chỉ số 17 Lý Thái Tổ, Phường Suối Hoa, TP Bắc Ninh. Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CR514677 cấp ngày 31/03/2020. sổ vào giấy chứng nhận: CT31338.	Tài sản 1: Đất đai Quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 06, tờ bản đồ số 27 tại phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 514677 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp 31/3/2020, vào sổ số GCN: CT 31338 và chi phí san lấp.	
2	Tài sản 2: Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 01/2020/HĐBĐ/NHCT282-LLM691BS ngày 26/05/2020: Tài sản đảm bảo là: Tài sản là nhà 2 tầng, diện tích 1.120m ² gắn liền với thửa đất số 6. tờ bản đồ số 27 tại phường Suối Hoa, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh.	Tài sản 2: Thiết bị máy móc gồm: - Máy hàn TIG 300A loại AC/DC ký hiệu INSTA.300A và các dụng cụ, phụ tùng kèm theo: 85 bộ - Máy hàn TIG 500A loại AC/DC ký hiệu INSTA.300A và các dụng cụ, phụ tùng kèm theo: 10 bộ - Máy hàn hồ quang 1 chiều 6 mỏ và các dụng cụ, phụ tùng kèm theo: 14 bộ - Máy hàn hồ quang 1 chiều 3 mỏ và các dụng cụ, phụ tùng kèm theo: 05 bộ - Thiết bị nhiệt luyện mối hàn và phụ kiện: 08 bộ - Máy hàn TIG dùng điện TIG 400: 45 bộ - Máy hàn hồ quang dùng điện 1 chiều Arc 400 Jasic: 60 bộ	

TT	Tài sản thế chấp tại VietinBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
		- Bộ điều khiển từ xa có dây máy hàn TIG 400: 45 bộ - Máy cắt Plasma điện 1 chiều CUT 100 (Jasic): 05 bộ - Máy nén khí trục vít Kyungwon kiểu AS 100: 02 bộ - Máy đột lỗ thủy lực: 02 bộ - Tủ sấy que hàn 500 độ C ZYHC-200: 10 bộ	
3	Tài sản 3: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03/2020/HĐBĐ/NHCT282-KIEN AN ngày 11/03/2020: Tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 227, tờ bản đồ số 46 có diện tích 390m ² , tại đường A, khu đô thị An Huy, TT Cao Thượng, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang. Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CR768906 cấp ngày 16/07/2019. số vào giấy chứng nhận: CS05024, Chủ sở hữu ông Phạm Thế Kiên và bà Nguyễn Thị Minh An.		
4	Tài sản 4: Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị số 2013.01/HĐTC-MMTB ngày 23/08/2013: Máy móc thiết bị thuộc dự án đầu tư máy móc thiết bị thi công năm 2012		

TT	Tài sản thế chấp tại VietinBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
5	Tài sản 5: Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị số 2011/Vietinbank-LILAMA69.1 ngày 09/09/2011: Máy móc thiết bị thuộc dự án đầu tư máy móc thiết bị thi công năm 2010		
6	Tài sản 6: Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 02/2020/HĐBĐ/NHCT282-LLM691BS ngày 18/08/2020; Tài sản đảm bảo là: Toàn bộ tài sản gắn liền với đất được xây dựng trên diện tích đất 3.700m2 tại số 112 Trần Hưng Đạo, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh theo QĐ số 266/UB ngày 13/04/1991 và số 71/UB ngày 28/01/1992 của UBND tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Ninh).		
7	Tài sản 7: 15 quyền tài sản phát sinh từ quyền đòi nợ của Công ty Cổ phần Lilama 69-1 đối với các dự án do Công ty Cổ phần Lilama 69-1 thi công, bao gồm:		
7.1	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 2015/LLM-QTS ngày 19/10/2015; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ quyền đòi nợ Dự án Thái Bình 2 hợp đồng số 091014/LILAMA-LILAMA69-1 ngày 09/10/2014		

TT	Tài sản thế chấp tại VietinBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
7.2	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 02/2018/HĐBĐ/NHCT282 ngày 21/09/2018; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ quyền đòi nợ Dự án Long Phú 1 hợp đồng số 140618/LILAMA-LI.69.1 ngày 14/06/2018		
7.3	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 2017/KIRCHNER ngày 18/10/2017; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ quyền đòi nợ Dự án Kirchner italia hợp đồng số B-8200-05/458 ngày 27/07/2017		
7.4	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 2017/ENXIO ngày 18/10/2017; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ quyền đòi nợ ký với đối tác Enexio hợp đồng số 4500218331 ngày 13/07/2017.		
7.5	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 2017/SUMITOMO ngày 24/11/2017; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ quyền đòi nợ dự án Sumitomo hợp đồng số VVDG0504-VZGP860 ngày 13/11/2017; Hợp đồng số VVDH0104-VZHR870 ngày 13/04/2018		
7.6	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01/2019/HĐBĐ/NHCT282-LLM-SUMI ngày 25/01/2019; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng số VVDH0204-VZMA520 ngày 09/01/2019		

TT	Tài sản thế chấp tại VietinBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
7.7	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01/2019/HĐBĐ/NHCT282-LILAMA-L69.1 ngày 05/01/2019; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng số 01/2018/TP-LILAMA ngày 04/10/2018		
7.8	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 333/2019/HĐBĐ/NHCT282-PHAITHU NGHI SON ngày 25/09/2019; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng số 333/2019/HĐDV-NĐNS-P2 ngày 16/09/2019		
7.9	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 09/2019/HĐBĐ/NHCT282-PT NĐ NGHI SON 2 ngày 17/12/2019; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng số 181019/LILAMA-LI.69.1 ngày 18/10/2019		
7.10	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 03/2020/HĐBĐ/NHCT282-PT HOA DAU LONG SON 34 TY ngày 19/03/2020; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng kinh tế số: 090320/LILAMA-LI.69.1 ngày 09/03/2020		
7.11	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 03/2020/HĐBĐ/NHCT282-PT HOA DAU LONG SON ngày 19/03/2020; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng kinh tế số: 100320/LILAMA-LI.69.1 ngày 10/03/2020		

TT	Tài sản thế chấp tại VietinBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
7.12	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 03/2020/HĐBĐ/NHCT282-PT NDNS 2 ngày 27/03/2020; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng kinh tế số: 250319/LILAMA-LI.69.1 ngày 25/03/2019 và các văn bản sửa đổi		
7.13	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 04/2020/HĐBĐ/NHCT282 ngày 19/06/2020; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng kinh tế số: 179/2020/HĐDV-NDDNS-P2 ngày 08/06/2020 và các văn bản sửa đổi		
7.14	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 01/2020/HĐBĐ/NHCT282-XIMANGXUANTHANH ngày 14/08/2020; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng kinh tế số: 10.02.2020/LILAMA691&LILAMA691 ngày 10/02/2020 và các văn bản sửa đổi		
7.15	Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 007/2021/LLM/SUMITOMO ngày 28/07/2021; Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh Đơn đặt hàng số VVDL0304-VZWJ380 ngày 12/07/2021		

PHỤ LỤC 2: TÀI SẢN THẾ CHẤP TẠI VIETCOM BANK – CN BẮC NINH

TT	Tài sản thế chấp tại VietcomBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
1	Tài sản 1: Hợp đồng thế chấp số 007.19/HĐTC/BN ngày 26/03/2019. Tài sản đảm bảo là: Quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 485, tờ bản đồ số 09, diện tích 31.773,9 m ² tại xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và thửa đất số 123, tờ bản đồ số 5, diện tích 627 m ² , tại phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, số phát hành: CM 971717, số vào sổ cấp giấy: CT 23466, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 17/01/2019	Tài sản 1: Quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 485, tờ bản đồ số 09, diện tích 31.773,9 m ² tại xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và thửa đất số 123, tờ bản đồ số 5, diện tích 627 m ² , tại phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, số phát hành: CM 971717, số vào sổ cấp giấy: CT 23466, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 17/01/2019	
2	Tài sản 2: Hợp đồng thế chấp số 142.04/HĐTC/BN ngày 18/05/2015. Tài sản đảm bảo là: 04 chiếc xe ô tô bán tải FORD RANGER.	Tài sản 2: Phương tiện giao thông 04 chiếc xe ô tô bán tải FORD RANGER.	
3	Tài sản 3: Hợp đồng thế chấp số 269.17/HĐTC/BN ngày 28/12/2017. Tài sản đảm bảo là: + Máy cưa vòng bán tự động kiểu 2 trụ SH-7050: 01 bộ. + Máy cắt gas và plasma CNC: 01 chiếc. + Máy lốc tôn 4 trục UHSS-430400 (231168): 01 Bộ. + Xe nâng hàng TCM 7 tấn, model FD7028 sản xuất tại Nhật Bản-2014: 01 Chiếc.	Tài sản 3: Máy móc thiết bị + Máy cưa vòng bán tự động kiểu 2 trụ SH-7050: 01 bộ. + Máy cắt gas và plasma CNC: 01 chiếc. + Máy lốc tôn 4 trục UHSS-430400 (231168): 01 Bộ. + Xe nâng hàng TCM 7 tấn, model FD7028 sản xuất tại Nhật Bản-2014: 01 Chiếc. + Máy uốn thép hình HKP-160: 01 bộ.	

	+ Máy uốn thép hình HKP-160: 01 bộ.		
4	Tài sản 4: Hợp đồng thế chấp hàng hóa số 078/21/HĐTC/BN ngày .../07/2021		

PHỤ LỤC 3: TÀI SẢN THỂ CHẤP TẠI BIDV – CN BẮC NINH

Tính đến ngày 05/5/2025, hiện các tài sản thể chấp tại BIDV - Chi nhánh Bắc Ninh đã được Chi cục thi án dân sự thành phố Bắc Ninh thực hiện xong việc kiểm kê nhưng chưa tiến hành kê biên.

TT	Tài sản thể chấp tại BIDV - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
1	Tài sản 1: Hợp đồng thế chấp số 01/2018/167563/HĐBĐ ký ngày 16/04/2018 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2018/167563/HĐTC ký ngày 16/04/2018 và hợp đồng thế chấp số 03/2018/167563/HĐTC ký ngày 16/04/2018. Tài sản đảm bảo là: Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng thuê đất số 258/HĐ-TĐ ngày 21/3/2018 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM896047 vào sổ cấp giấy chứng nhận số CT14508 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/3/2018 cho Công ty Cổ phần LILAMA 69-1, bao gồm các quyền sau: Quyền hưởng các khoản lợi thu được từ việc kinh doanh, khai thác giá trị của quyền sử dụng đất		
2	Tài sản 2: Hợp đồng thế chấp tài sản số 03/2019/167563/HĐBĐ ngày 23/08/2019: gồm 08 xe; (1) Xe 99XA-0291, (2) Xe 99LA-0339, (3) Xe 99LA-0020, (4) Xe 99LA-0214, (5) Xe 99K-6668, (6) Xe 99LA-0017, (7) Xe 99C-108.52, (8) Xe 99LA-0066.	Tài sản 2: Phương tiện giao thông	

TT	Tài sản thế chấp tại BIDV - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
3	Tài sản 3: Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/167563/HĐBĐ ngày 12/03/2020 : gồm 01 xe chuyên dùng cần cẩu bánh lốp BKS: 99LA-00017	Tài sản 3: Máy móc thiết bị	
4	Tài sản 4: Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2021/167563/HĐBĐ ngày 02/11/2021: gồm 05 xe, các xe mang BKS: + 99C-069.39, 99C-069.84, 99C-098.82, 99C-065.64, 99C-091.83		+ Xe 99C-069.39 + Xe 99C-069.84 + Xe 99C-098.82
5	Tài sản 5: Hợp đồng thế chấp số 0044/10/HĐTC ký ngày 24/12/2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản: Tài sản thế chấp là máy móc thiết bị. Hiện tại, các tài sản này đang đặt tại Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh.		
6	Tài sản 6: Hợp đồng thế chấp các khoản phải thu: gồm 08 hợp đồng, gồm có:		
6.1	Hợp đồng số 010620/LILAMA-LI69.1 ký ngày 01/06/2020; Lắp đặt hệ thống FGD tổ máy số 2 dự án Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1		
6.2	Hợp đồng số: 301120/LILAMA -LI.69.1 ký ngày 30/11/2020; Lắp đặt hệ thống điện và đo lường điều khiển khu vực ESP và FGD; hệ thống chiếu sáng và thông tin liên lạc toàn nhà máy dự án nhiệt điện Vân Phong 1		

TT	Tài sản thế chấp tại BIDV - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
6.3	Hợp đồng IPHAN20/ PO-008 ký ngày 14/07/2020; Fabrication Handrails - Stair for Matarbari.		
6.4	Hợp đồng số VVDK0404-VZUM630 Ký ngày 19/03/2021 Rev ngày 21/06/2021; Gia công chế tạo bộ sấy khí NEH – Sumitomo		
6.5	Hợp đồng số VVDK0604-VZTP920 ký ngày 26/11/2020 REV ngày 21/06/2021; Gia công chế tạo bộ sấy khí IMH – Sumitomo		
6.6	Hợp đồng số: 051020/LILAMA -LI.69.1 ký ngày 05/10/2020; Lắp đặt Bảo ôn dự án Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2		
6.7	Hợp đồng số: 101018/LILAMA -LI.69.1 ký ngày 10/10/2018 Phụ lục bổ sung số 01 HĐ 101018/LILAMA -LI.69.1 ký ngày 25/10/2019; Lắp đặt Bảo ôn Tuabin Tổ máy 02 và Hệ thống BOP dự án Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1		
6.8	Hợp đồng số: 200319/LILAMA -LI.69.1 ký ngày 20/03/2019 và phụ lục điều chỉnh giá HĐ số 2003; Thực hiện các công việc phát sinh lắp đặt TB & ống #2 dự án Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1		

PHỤ LỤC 4: TÀI SẢN THẾ CHẤP TẠI TP BANK – CN BẮC NINH

TT	Tài sản thế chấp tại TPBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
1	Tài sản 1: Hợp đồng thế chấp số: 294/2017/HDBD/PHG/08 ngày 12/03/2020: - Quyền đòi nợ/Khoản phải thu: Hợp đồng KT số 021116/LILAMA-LI.69.1 ký ngày 02/11/2016 giữa Tổng công ty lắp máy Việt Nam-CTCP và Công ty CP Lilama 69-1 và các phụ lục liên quan, dự án NĐ Sông hậu 1		
2	Tài sản 2: Hợp đồng thế chấp số: 294/2017/HDBD/PHG/07 ngày 12/03/2020: Quyền đòi nợ/Khoản phải thu: Hợp đồng số 241018/LILAMA-LI.69.1 ký ngày 24/10/2018 giữa Tổng công ty lắp máy Việt Nam-CTCP và Công ty CP Lilama 69-1 và các phụ lục liên quan, dự án NĐ Sông Hậu 1		
3	Tài sản 3: Hợp đồng thế chấp số: 470/2019/HDBD/PHG/01 ngày 18/01/2021: Quyền đòi nợ/Khoản phải thu: Hợp đồng số 011220/LILAMA-LI.69.1 ký ngày 02/11/2016 giữa Tổng công ty lắp máy Việt Nam-CTCP và Công ty CP Lilama 69-1 và các phụ lục (nếu có), dự án NĐ Vân Phong 1		

PHỤ LỤC 5: TÀI SẢN THẾ CHẤP TẠI MB BANK – CN BẮC NINH

TT	Tài sản thế chấp tại MBBank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
1	Tài sản: Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số: 35645.19.030.1502616.BĐ ký ngày 03/9/2019; Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số: 101218.15.030.1502616.BĐ ngày 08/12/2015; Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số: 25192.19.030.1502616.BĐ ngày 05/07/2019, cụ thể tài sản như sau: - 01 xe ô tô con mang BKS 99A - 194.80 - 03 xe ô tô có gắn cầu mang BKS các số: 99C - 071.51; 99C - 073.25; 99C - 090.53; - 02 xe tải loại Pickup cabin kép mang BKS số 99C - 108.71 và 99C - 110.30 - 01 xe cầu bánh lốp nhãn hiệu KATO mang BKS số 99LA – 0301 - 04 xe ô tô con mang BKS các số: 99A - 025.71; 99A - 069.97; 99A - 074.20; 99A - 194.11 - 01 xe tải loại Pickup cabin kép mang BKS số 99C - 108.04	Tài sản đã kê biên thi hành án - Xe ô tô LAND CRUISER V8, BKS 99A-025.71 - Xe ô tô TOYOTA CAMRY 2.5Q, BKS - 99A-194.11 - Xe ô tô TOYOTA CAMRY 2.4G, BKS 99A-074.20 - Xe ô tô TOYOTA CAMRY 2.4G, BKS 99A-069.97 - Xe ô tô bán tải FORD RANGER, BKS 99C-110.30 - Xe ô tô bán tải FORD RANGER, BKS 99C-108.04 - Xe ô tô bán tải FORD RANGER, BKS 99C-108.71 - Xe tải DONGFENG gắn cầu SOOSAN 10 tấn, BKS 99C-090.53 - Xe tải DONGFENG gắn cầu SOOSAN 10 tấn, BKS 99C-073.25	- 01 xe ô tô con mang BKS 99A - 194.80

PHỤ LỤC 6: TÀI SẢN THẾ CHẤP TẠI SHB – CN BẮC NINH

TT	Tài sản thế chấp tại MB Bank - Chi nhánh Bắc Ninh	Tài sản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh đã kê biên	Tài sản đã được LILAMA 69-1 giải chấp
1	Tài sản: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 17/2020/HĐTC-PN/SHB.111000 ngày 01/09/2020 (tài sản cá nhân: Chủ sở hữu ông Nguyễn Văn Sáng và bà Phạm Thị Niệm)		

Số: 14 /TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Phạm Thế Kiên và ông Phạm Đình San

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Ngày 18/12/2024, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 nhận được đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 của ông Phạm Đình San theo nguyện vọng cá nhân, xin thôi nhiệm vụ HĐQT kể từ ngày 01/1/2025.

Ngày 19/12/2024, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 nhận được đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 của ông Phạm Thế Kiên theo nguyện vọng cá nhân

Vì vậy, căn cứ vào Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Phạm Thế Kiên và ông Phạm Đình San theo nguyện vọng cá nhân.

2. Không bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ nay cho đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026 là 03 người.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]

Lê Việt Bắc

K/C HĐQT;

09/12

2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN NGHỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty CP LILAMA 69-1.

Hội đồng quản trị công ty.

Tên tôi là: PHẠM THẾ KIẾN

Sinh ngày: 05 tháng 11 năm 1969, Giới tính: Nam

CMND/Căn cước số: 024069004546 Cấp ngày: 28/09/2021 Tại: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: Số 8, ngõ 3, thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, Bắc Giang.

Chức vụ tại LILAMA 69-1: TVHDQT Công ty CP LILAMA 69-1.

Căn cứ vào cuộc họp HĐQT Công ty CP LILAMA 69-1 ngày 17/12/2024, xét thấy công việc thực tế của công ty trong giai đoạn hiện nay, nhu cầu cần phải tinh gọn bộ máy để thuận tiện cho việc điều hành cũng như phù hợp với nhân sự của HĐQT. Tôi làm đơn này xin thôi giữ chức vụ TVHDQT chuyên trách trong khóa tôi niên khóa 2025 - 2026.

Thời gian từ nay đến đại hội tôi sẽ giải quyết những việc cá nhân với công ty còn tồn tại để xin đi làm công việc mới.

Kính mong đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty xem xét chấp nhận nguyện vọng của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Phạm Thế Kiến

K/C cái TV HĐQT.
18/12
2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỪ NHIỆM
CHỨC DANH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1 NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty CP Lilama 69-1

Hội đồng quản trị Công ty CP Lilama 69-1

Tên tôi là: Phạm Đình San

Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Tôi làm đơn này xin trình bày với Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Lilama 69-1 và Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lilama 69-1 xem xét cho tôi xin được thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 với lý do như sau:

Ngày 24/2/2024, tôi gặp tai nạn ngã cầu thang dẫn đến bị vỡ đốt sống, thêm vào đó, tôi đang mắc bệnh nền nên các bác sỹ đã đưa ra phác đồ điều trị với khoảng thời gian dài điều trị. Kể từ đó đến nay, sức khỏe của tôi đã được cải thiện, nhưng theo chỉ định của bác sỹ tôi phải cần thêm thời gian để điều trị bệnh theo phác đồ của bác sỹ.

Vì vậy, tôi làm đơn này xin kính mong Đại hội đồng cổ đông Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cho phép không tham gia nhiệm vụ HĐQT và từ nhiệm chức vụ TVHĐQT Công ty để tập trung cho việc điều trị bệnh, Cụ thể:

Xin thôi tư cách thành viên HĐQT kể từ ngày 31/12/2024.

Xin thôi nhiệm vụ HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 kể từ ngày 01/01/2025.

Rất mong sớm nhận được sự quan tâm, xem xét chấp thuận của Đại Hội đồng cổ đông Công ty, Hội đồng quản trị Công ty.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Phạm Đình San

K/C: HDQT; BKS
14/01/2025

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10 /NQ-HDQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Lilama 69-1

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo quyết định số 256/QĐ-HDQT ngày 10/8/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 307/NQ-HDQT ngày 08/11/2024 của Hội đồng quản trị Lilama về công tác cán bộ tại Lilama 69-1;

Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Lilama 69-1 nhiệm kỳ 2021-2026 của ông Phạm Đình San và ông Phạm Thế Kiên;

Căn cứ Tờ trình số 11/TCT-TCNS ngày 07/01/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Lilama 69-1 (Lilama 69-1);

Căn cứ Biên bản họp số 09/BB-HDQT ngày 13/01/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương đối với đề xuất của Tổ đại diện phần vốn Tổng công ty tại Lilama 69-1 về việc chấp thuận đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 của ông Phạm Đình San và ông Phạm Thế Kiên theo nguyện vọng cá nhân. Thủ tục miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Phạm Đình San và ông Phạm Thế Kiên sẽ được thực hiện tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông Công ty gần nhất.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao Tổ đại diện vốn Tổng công ty phối hợp với Lilama 69-1 thực hiện quy trình, thủ tục cần thiết để biểu quyết về công tác cán bộ theo phương án đã được thông qua như trên; công bố thông tin, thực hiện các thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện về Tổng công ty.

Điều 3. Tổng giám đốc Tổng công ty, Trưởng các phòng ban, đơn vị liên quan Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty cổ phần Lilama 69-1 chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các thành viên HDQT;
- Tổng giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Ban kiểm toán nội bộ;
- Phòng TCNS;
- Người ĐDV tại Lilama 69-1;
- Lưu: HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Đức Kiên